SỐ ĐẶC - BIỆT

NAM PHONG

(Những bài sau này trích dịch ở báo «La Patrie Annamite» numéro spécial)

Số đặc biệt đề nghênh-giá đức Bảo-Đại Hoàng-Đế

CVN 74

Đấng Thánh-hoàng là một vị anh-quân rất đáng sùng-bái của quốc-dân ta; nay Ngài ngự-giá tới quan-phong đất Bắc-kỳ, báo « Việt-Nam tổ-quốc » xin xuất-bản một số đặc-biệt này để tỏ tấm lòng tôn-kính.

Tất cả Bắc-kỳ nay đang lấy làm hoan-hân cổ-võ; từ ven bể tới đồng rừng, ai ai cũng nô-nức nghênh loan-giá, vì Thánh-hoàng là một vị Hoàng-đế rất đáng luyến-ái, trong Thánh-thể ngài gồm đủ cả cái hoạt-lực và vẻ niên-thiếu của Thái-tây với cái vẻ thanh-tú và triết-lý của Á-đông. Ngài thực là cái hình-ảnh hoạt-động của nước Việt-Nam sau này.

Bản-báo lấy câu « Vì tổ-quốc, cậy Thánh-hoàng và Chính-phủ Pháp » làm tôn-chỉ, nay được cung-chiêm loan-giá thì riêng lấy làm cảm-kích. Đối với chúng ta, Thánh-thượng vẫn giữ một chức-trách tối-quan-trọng trong cuộc chấn-chỉnh nước Việt-Nam sao cho được vĩ-đại thêm ra, quốc-gia Việt-Nam sao cho hưng-khởi hơn lên.

Mai sau sơn-hà này, tổ-quốc này, tái-tạo càng thêm rực-rỡ, ấy hẳn là nhờ tay Hoàng-thượng, và Chính-phủ Bảo-hộ vậy.

Mà trong cuộc cải-tạo đó, Hoàng-thượng có phần giữ chức-trách quan-trọng hơn là Chính-phủ Pháp. Vậy ai là người Nam-Việt biết yêu-thương nước Nam-Việt, cũng phải chiêm-ngưỡng vào Kim-thượng là cái biểu-hiệu của tổ-quốc bây nay, dân ta còn mập-mờ chưa biết rõ đường lối mà tiến-hành, đến nay thì mới rõ vậy.

Vậy ngày nay được tiếp rước đức Thánh-quân là tiêu-biểu cho hết thảy những nguyện-vọng của nòi giống ta, là cái hình-ảnh của tổ-quốc mà hết thảy người nước ta ai nấy đều phải thờ kính, cái vui mừng của chúng ta thật không sao tả xiết.

Bản-báo thiết-tưởng còn việc gì hay bằng cả một kỳ đặc-biệt này chuyên nói về đức Kim-thượng, số báo đặc-biệt này có tính-cách khảo-cứu, để lưu lại cho người sau một cái kỷ-niệm cuộc tuần-du đáng ghi nhớ vậy.

CUỘC BẮC-TUẦN CỦA ĐỨC KIM-THƯỢNG

Hoàng-thượng ngự giá ra Bắc lần này, chính là một ngày đáng ghi nhớ trong lịch-sử xứ Bắc ta.

Cuộc tuần-du tiếp vào với đạo Dụ ngày 24 tháng mười của Hoàng-thượng quyết-định và tỏ-rõ quyền quân-chủ của Ngài đối với Bắc-kỳ; cái ảnh-hưởng, cái thâm-ý cuộc ngự-giá như thế nào, ai kẻ thức-thời chắc không phải là không hiểu.

Ngự-giá bắc-tuần vốn là một việc theo đúng tục cũ của Triều-đình, tự đời Thế-tổ vẫn có cuộc tuần-du ra Bắc, tới đời Minh-mệnh, Thiệu-trị, Tự-đức cũng đều ngự-du bắc-tuần cả, và trong sử-ký vẫn hãy còn ghi chép những cuộc nghênh-giá long-trọng rực-rỡ về các dịp ấy. Gần đây, năm 1918, đức Khải-định ngự ra đây, hiện nay thần-dân đều còn nhớ.

Dụ ngày 16 *Novembre* của Kim-thượng nói về cuộc Bắc-tuần như sau này:

« Trẫm sẽ ngự ra thăm những thần-dân ở xứ Bắc là thần-dân vẫn đốc lòng trung-thành và ái-đời triều-đình.

« Trẫm ủy cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ xếp đặt chương-trình cuộc tuần-du sao cho trong khi Trẫm ngự, sẽ xem-xét rõ sự hoạt-động và công-việc của dân xứ Bắc, luôn thể biết được cái công-trình của nhà-nước Bảo-hộ ở Bắc-kỳ. »

Vậy cuộc tuần-du có hai mục-đích: một là ta có thể gọi là mục-đích về phương-diện tinh-thần, mục-đích làm cho thêm tôn giá-trị Hoàng-thượng, làm cho rõ-ràng sự tùy-thuộc (*dépendance*) của xứ Bắc đối với quyền Triều-đình, vì Bắc-kỳ dù theo một chính-thể cai-trị riêng, song vẫn là một phần đất liền vào với Trung-kỳ ở trong khu-vực nước nhà; điều ấy, một vài người vẫn thường cố-ý hoặc vô-tình mà quên hẳn đi; một là cuộc tuần-du, là để cho đức Kim-thượng quan-phong, ngài để mắt quan-sát tình-hình tiến-bộ và trình-độ của dân xứ Bắc ở dưới quyền Bảo-hộ.

Chắc hẳn hai mục-đích đó đều sẽ đạt được cả, điều ấy còn ngờ gì nữa.

Đồng-bào ta ở xứ Bắc vốn vẫn đốc lòng trung-thành và ái-đời triều-đình, ai nấy sẽ cố sức nghênh-giá một cách xứng-đáng, một cách cao-trọng, một cách nhiệt-thành sốt-sắng. Vua là biểu-hiệu của quốc-gia; vua là hình-ảnh của quốc-gia gồm vào

một người. Hình-ảnh đó bấy nay hơi hơi xa mờ, ngày nay ta được ngắm thật gần, và ta ngắm xem ắt sẽ thấy xứng-đáng với cái ý của ta xưa nay vẫn mơ-ước cho quốc-gia được rực-rỡ. Thánh-thể thuần một vẻ giản-dị mà nghiêm-trang, ngài có vẻ dễ-dãi mà lại có vẻ tôn-quí, thật xứng-đáng với một vị quân-vương mà tất là ta sẽ đều sùng-bái. Biểu-hiệu này thật xứng-đáng với ý-tưởng quốc-gia kia, mà ý-tưởng ấy nhân có biểu-hiệu này bày tỏ, mới có cái ảnh-hưởng sâu-xa đối với dân-chúng.

Phương-chi Hoàng-đế vốn đã biết cái sự tinh-xảo và nết chăm-chỉ của dân xứ Bắc, nay Ngài ra quan-sát, chắc là sẽ lấy làm vừa lòng vì những sự tiến-bộ trong khắp các giới nông công thương kinh-tế. Ngài sẽ khen ngợi cái kết-quả đẹp-đẽ của sự hợp-tác Pháp Nam trong mọi việc. Ngài ngự khắp xứ này, từ mạn bể tới đồng rừng, Ngài qua những ruộng lúa tươi tốt, mà lúa được tươi được tốt là bởi cái công-lao của những người dân quê đáng kính-phục là dân quê nước ta, — cái giống nòi đã từng khởi từ trung-châu Bắc-kỳ một cuộc Nam-tiến mà đi đến đâu, thì lấy các xứ khác ở Đông-Pháp ngày nay làm thuộc-địa đến đấy — Ngài xem thấy những người thợ chắc Ngài sẽ cũng đáng khen phục như người nông-gia, ở trong xưởng hay trong nhà làm ra biết bao là những vật nhỏ bé xinh-xắn, khiến cho người sành sỏi đều quí yêu; Ngài xem hết thảy các hạng người trong xã-hội diễn trước mắt Ngài ở khu đất Hội-chợ Hà-nội, thành một bức tranh hoạt-động, do quan Thiếu Hà-đông đã tổ-chức ra cuộc diễn ấy, mà người tổ-chức đó không kể cái quyền-chức rất cao trong quan-giới cũng tiêu-biểu ra được một cái gương cho người Bắc, gương liêm-chính, trung-dung, có nhiều sáng-kiến, có trí kiên-nhẫn. Khi Hoàng-Thượng ngắm xem hết những cảnh-tượng đó và xem cả thần-dân nô-nức bên đường đón Ngài, Ngài sẽ biết rõ đời hoạt-động của Bắc-kỳ; sự sinh-hoạt ấy chính là một phần-tử rất quan-trọng và có mãnh-lực trong cuộc chấn-hưng quốc-gia. Hoàng-Thượng xem biết như vậy, Ngài sẽ vui lòng vững dạ rằng một dân-tộc có cái mãnh-lực để giữ cuộc sinh-tồn như dân-tộc ta, thì không thể nào lại càng ngày càng hèn đi, huống-chi lại nhờ vị anh-quân dìu-dắt thì không thể nào lại không tới được cõi văn-minh rực-rỡ vô-cùng.

Cuộc tuần-du là một cuộc quan-sát dù nhanh chóng nhưng có nhiều thâm-ý; đối với Hoàng-Thượng sẽ là một bài vật-lý-học làm cho Ngài rất phấn-khởi.

Rút lại, cuộc tuần-du vừa là cuộc quan-phong, vừa là một cuộc du-học của Hoàng-Thượng,

kèm thêm vào một buổi du-lịch trong một cảnh bồng-lai là cái cảnh vịnh Hạ-long; cuộc tuần-du bản là sẽ có nhiều kết-quả rất hay đối với cả nước Nam-Việt cũng như đối với riêng một xứ Bắc.

Ngay từ bây giờ, ta có thể chắc rằng sẽ được thấy những kết-quả dồi-dào kia.

Vị quốc-vương tân-thời thứ nhất của nước Nam

MỘT NGÀY CỦA HOÀNG-THƯỢNG

Quan Toàn-quyền PASQUIER, trong bài diễn-văn đáng ghi nhớ đã đọc ở Hội-đồng Chính-phủ năm 1930, Ngài đã nói nhiều lời rõ-ràng và long-trọng bày tỏ ý-định của Chính-phủ, nhất-quyết sẽ nhân dịp đức Bảo-Đại hồi-loan mà theo một chính-sách chân-chính Bảo-hộ hợp với điều-ước năm 1884, có những lời này:

« Vị Thiếu-quân hiện nay đang du-học một cách lanh-lợi ở bên Pháp, sẽ là ông vua tân-thời thứ nhất của nước Việt-Nam. Ngài hồi-loan sẽ đem về nước đủ kiến-thức và lịch-duyệt, khiến Ngài hiểu rõ cái trách-nhiệm của Ngài sẽ vẻ-vang là đường nào, mà khó-khăn là đường nào. Ngài sẽ tự kén chọn lấy những vị Thượng-thư, Ngài sẽ chấn-chỉnh việc cai-trị để giúp nước Pháp thực-hành chính-sách Bảo-hộ một cách thật xác-đáng.

« Một nước Việt-Nam mới sẽ phác-họa, hình-ảnh nước Việt-Nam mới ấy, ở giữa các xứ kết-hợp thành Đông-dương này sẽ rực-rỡ hơn hết, mà các xứ Đông-dương sẽ là một liên-đoàn quốc-gia dưới quyền cai-quản của Đại-Pháp ».

Những lời nói của quan Đại-thần đại-diện cho nước Pháp ở đất này, tới nay đã có một phần được thực-hành.

Trong bài này, ta hãy riêng nhớ lấy những câu nói về tính-chất Kim-thượng, mà quan PASQUIER đã tiên-tri gọi là « vị quân-vương tân-thời thứ nhất của nước Nam ».

Tiên-tri thật, vì lời nói ấy rất đúng.

Đức Bảo-đại chính là vị quân-vương tân-thời thứ nhất ở nước Việt-Nam. Kim-thượng cả quyết trừ bỏ hết thảy những điều gì cũ-kỹ không thích-hợp với đời nay ở trong các thể-lệ xưa, tập-tục cổ ở Triều-đình và ở trong Nội-phủ. Trong những cơ-quan cai-trị cũng vậy, Kim-thượng nhất-quyết đã đem vào đó một cái tinh-thần mới. Ngài đã có cái can-đảm đạp đổ một vài cái « tượng » cũ vốn biểu-hiệu cho cái tinh-thần hủ-bại, chí-khí

« giật lùi » ở trong áng quan-trường cũ; những cái tượng ấy, tỷ như những người mà tiếng Pháp gọi là « anh khổng-lồ, chân bằng đất sét mềm», (chỉ có bộ khổng-lồ bề ngoài, nhưng kỳ-thực không có sức-lực), từ trước đến nay người ta nể-nang mà gìn-giữ những người ấy chẳng qua vì dút-dát, hoặc vì nhân-tuần hủ-bại, đó là những người đã làm cho xứ Trung-kỳ biết bao nhiêu năm đứng im không tiến, thành ra thua kém các xứ khác ở Đông-dương.

Những cuộc cải-cách mới đây đã khiến cho biết bao nhiêu báo-chương bàn tán, nhưng nhờ cuộc cải-cách đó mà nước Nam đã tiến một bước dài trong đường chấn-chỉnh, trong cuộc canh-tân, đã làm mới cả chính-thể chính-trị và cai-trị. Những cuộc cải-cách đó, thật có in cái vết tay của một vị quân-vương cả quyết canh-tân, vị quân-vương tân-thời thứ nhất của nước ta.

Nhưng Kim-thượng dù theo tân-học, nhưng không phải là vì thế mà quên những cổ-tục của nước nhà, của nòi giống. Ấy cái thánh cốt vì thế mà có vẻ đặc-biệt, vì thế mà đáng kính-mến; Ngài điều-hòa mới cũ một cách rất hay rất đẹp, lấy những cái hay ở mỗi bên văn-minh Đông-Á và Tây-Âu mà hợp lại.

Hoàng-Thượng đánh *golf*, chơi *tennis*, cưỡi ngựa, cầm máy ô tô, thạo đủ các môn thể-thao, thích săn-bắn, không phải là bắn chim, mà bắn những bò rừng trâu rừng to lớn ở rừng-rú miền Quảng-trị và miền nam Trung-kỳ. Ngài mặc quần áo tây có vẻ phong-nhã như một vị qui-phái ở *Paris*, Ngài tiếp khách ở trong những sa-lông rực-rỡ ở điện Kiến-trung và An-định, tiếp những qui-khách người Pháp thì Ngài tiếp rõ đúng cách lịch-sự bên Âu-Tây.

Nhưng vị quân-vương tân-thời đã biết thực-hành hết thảy những phong-tục Âu-Tây như vậy, vị thiếu-niên Hoàng-Đế lịch-sự mà chuộng thể-thao như vậy, cũng lại là một vị Hoàng-Đế rất thông-thạo phong-tục nước nhà. Ngài biết hết lễ-nghi của nước Nam, mà cái lễ-nghi kia phiền-phức thế nào, thì còn ai lạ, thế mà Ngài thuộc lòng, về lễ-nghi Ngài có thể trỏ bảo cho một nhà nho nào dù hết sức câu-nệ, hay một ông quan lễ-nghi nào quá ư cẩn-thận.

Vị Hoàng-Đế tân thời tuy đánh *golf* và đi bắn trâu rừng, nhưng không khi nào có lễ ở điện Phụng-thiên Ngài không có mặt, hoặc ở đền khác có lễ cũng vậy; ở Huế, tuần-lễ nào mà chẳng có lễ. Lần nào Hoàng-Thượng cũng dốc lòng làm lễ theo đúng nghi-lễ. Khi Ngài qui trước ban thờ Tiên-tổ và thánh thần, cũng ôm một tấm lòng sốt-sắng và tín-ngưỡng như những vị Hoàng-Đế ngày xưa. Cái chức-trách giáo-chủ, đứng đầu việc tôn-giáo của nước nhà, Ngài đảm-nhiệm một cách rất hoàn-toàn.

Có một vài người có ý ngạo-mạn, chỉ chờ xem Ngài tới lúc phải lên làm lễ tế Giao, vì đoán ắt là Ngài sẽ không có thể làm trọn vẹn hết lễ đó, là một lễ rất dài mà rất tỉ-mỉ, ta phải biết lễ Nam-giao lâu ngót hai giờ đồng-hồ và nghi-lễ biên chép trong sách cũng mất đến ba-mươi trang. Lễ chia ra nhiều tuần, mỗi tuần phải theo lời tâu của biết bao nhiêu quan phò tế, nào bái, nào qui, trước biết bao nhiêu là hương-án;

Thế mà lễ Nam-giao vừa rồi, đức

Bảo-Đại làm lễ từ đầu đến cuối, từng ly từng tý, đều được hoàn-toàn, quan Thượng Lễ hầu Ngài trong lễ ấy không lúc nào phải can-thiệp vào lễ cả. Quan thượng Lễ thủa ấy là ông Võ Liêm ai mà chẳng biết rằng ông Võ thật là « nghi-lễ hiện ra người », thế mà xem thấy Ngài làm lễ hoàn-mĩ như vậy, quan thượng Lễ tưởng là trông lầm chứ sự thực không thể nào lại hoàn-toàn như vậy. Quan Pasquier đã bao nhiêu lần dự tế Giao, cũng công-nhận rằng ít bậc Hoàng-Đế làm lễ tế Giao được hoàn-toàn như Hoàng-Thượng.

Tin đó đồn ra ngoài, trong phái thủ-cựu nghe biết, đều lấy làm mừng và lấy làm lạ, mà phải cùng nhau công-nhận rằng Hoàng-Thượng không quá « tây » như họ vẫn tưởng và vẫn ngại, Hoàng-Thượng vẫn là người An-Nam, vẫn thuần-túy là người An-Nam, kính-trọng những phong-tục hay của nước Nam.

Không kể những lễ (tiểu-lễ hoặc đại-lễ) có tính-cách tôn-giáo, dù trong việc đối-đãi với đức Thái-hậu hay Thái-hoàng-Thái-hậu, Hoàng-Thượng cũng giữ được đúng lễ xưa. Đức Thái-hậu, và hai đức Thái-hoàng-Thái-hậu, tuổi cao, đáng thờ kính, lẽ tự-nhiên rất chú-ý vào những nghi-lễ xưa. Những ngày tốt trong năm, những ngày khánh-tiết, đức Kim-thượng ngự vào hầu các Tôn-cung một cách rất long-trọng, mặc áo đại-trào mùi vàng, ống tay rộng, theo sau đủ mặt các quan, theo đúng nghi-lễ.

Ta có thể nói được rằng : đức Kim-thượng gồm trong thánh-cốt hết thảy cái hay cái đẹp của nước cổ Việt-Nam và nước Việt-Nam tương-lai. Được như vậy, nhờ cái giáo-dục mỹ-mãn đáng để cho ta khen nước Pháp, và phục những bậc phụ-đạo, là quan hàm Toàn-quyền Charles và phu-nhân, cùng quan Lê Nhữ-Lâm hiện nay làm Đổng-lý Quốc-sử-quán.

Có tòng-cổ mà không thái-quá, có canh-tân mà không nóng-nảy, Kim-thượng chính là vị anh-quân khôn-ngoan mà ưa tiến-bộ, cần cho nước Nam ta ngày nay.

Cách dùng thời giờ của một vị quốc-quân tân-thời khéo biết điều-hòa những sự nhu-cần của cuộc đời mới với những tục-lệ của một Triều-đình thủ-cựu, mỗi ngày như thế nào ?

Đó là một điều nên biết, xin kể ra để thêm rõ những lời chúng tôi đã nói trên.

Theo như những tin-tức của chúng tôi đã lượm được, thì mỗi một ngày của Hoàng-Thượng đại-khái có những việc như sau này, thật là rất nhiều việc, hoạt-động có trật-tự, có phương-pháp, khác hẳn với cái đời u-ẩn và không thay đổi của những vua đời xưa trong cung-điện mênh-mông ủ-rũ :

Buổi sáng, từ 8 giờ đến 10 giờ, Hoàng-Thượng đọc các thơ riêng. Ngài đọc rất nhiều báo-chí về văn-học và thể-thao, Ngài mua các báo ấy từ bên Pháp gửi sang ; như thế, Ngài luôn luôn để ý đến các phong-trào mới, hiểu các việc lớn trong thế-giới. Phòng Duyệt-báo của Ngự-tiền Văn-phòng lại đệ lên Ngài ngự-lãm những báo chí Tây Nam ở Đông-Pháp. Sau cùng, Hoàng-Thượng ngự lãm những sách mới xuất-bản, và ghi lấy những sách hay để đọc buổi tối.

Từ 10 giờ đến 11 giờ, Hoàng-Thượng cho các khách vào bệ-kiến. Các quan Thượng thì trong một tuần-lễ mỗi người được vào bệ-kiến hai lần, nhưng có việc cần thì vào lúc nào cũng được. Ngày nào không phải là ngày bệ-kiến riêng của các quan Thượng, thì Hoàng-Thượng tiếp những quan tỉnh, và các quan cai-trị

Pháp ở các tỉnh về, các quan đầu sở, các nhân-vật Pháp Nam nào đi qua Huế mà đã xin vào bệ-kiến,

Từ 11 giờ đến 12 giờ, Hoàng-Thượng làm việc có quan Ngự-tiền Văn-phòng Đại-thần hầu, quan Ngự-tiền Văn-phòng tâu các việc, dâng các giấy-má lý-lịch, dâng Ngài chuẩn và ký những tờ trình tờ biểu của các bộ, tâu Hoàng-Thượng về những các thơ trát trao đổi với tòa Khâm, vân-vân...

Buổi trưa, thường có cho những người vào bệ-kiện mà cuộc bệ-kiến có tính-cách việc tư, ví-dụ như các bậc trong tôn-thất, các khách riêng. Khi nào Hoàng-Thượng không cho người nào vào bệ-kiến, thì Ngài ngự hầu đức Thái-hậu và Lưỡng-Tôn-cung, ở trong điện các Bà.

Đến 5 giờ, Hoàng-Thượng chơi *tennis* hoặc *golf*, có Hoàng Tùng-đệ Vinh-Cần hầu, hoặc là Ngài ngự ô-tô đi chơi mát chung quanh đô-thành, thì có quan Thiếu-tá BARTHÉLÉMY hầu.

Thỉnh-thoảng quan Khâm sang bệ-kiến, và Hoàng-Thương cho hầu trong cuộc đánh bài « *bridge* », vì Ngài ưa đánh *bridge* mà Ngài đánh rất cao.

Đến 7 giờ tối, quan Đồng-lý Văn-phòng lại vào tâu những việc mới xảy ra trong ngày ấy, và có những giấy-má mới làm, thời dâng lên Ngài xét và châu phê.

Đến tối thường có ngự yến và đãi khách trong Nội. Vì Hoàng-Thượng ưa tiếp khách, mà ngài tiếp khách một cách . . . đế-vương.

Đấy là cách dùng thời-khắc của Hoàng-Thương trong ngày thường. Nhưng có nhiều ngày công-việc nặng-nề hơn nữa, ví-dụ những ngày nào có hội-đồng Cơ-mật. Mỗi tháng, đến cuối tháng đều có họp hội-đồng Cơ-mật, Hoàng-Thượng ngự chủ-tọa, mỗi kỳ hội-đồng có khi lâu đến mấy giờ đồng-hồ. Lại có nhiều ngày có việc khánh-tiết hoặc tế-lễ. Như chúng tôi đã nói, những lễ-tiết nhiều lắm, thường buổi sáng thì làm lễ vào hồi 5 giờ rưỡi hay 6 giờ, buổi chiều hồi 5 giờ. Bộ Lễ tâu Hoàng-Thượng từ trước, Ngài sắm sửa trước khi ra lễ cũng mất một giờ đồng-hồ. Ngài mặc áo đại-trào rồi ngự kiệu, có cờ trống bát-âm rước Ngài tới nơi làm lễ. Dù nắng dù mưa, hễ đâu có lễ thì Hoàng-Thượng đều phải thân-hành đi.

Ngày chủ nhật hay ngày lễ, Hoàng-Thượng ngự đi bắn, thì ngài ngự ở *Dalat* trước đây ít lâu, có bắn nhiều lắm, được nhiều lắm. Thường Ngài ngự bắn ở quanh miền Quảng-trị hay Đèo-Ngang, là những nơi nhiều thú-vật lắm.

Ngài cũng thích câu cá ; khi Ngài ngự câu thì ngự ở Lang-co, chỗ đó ở bờ bể có nhà mát của đức Khải-định trước sai làm ra. Chủ-nhật Hoàng-Thượng thường ngự ra buổi trưa ở đó, và bữa cơm ngự luôn tại đó.

Ta xem đó thì biết các việc trong mỗi ngày của đức Kim-thượng thiếu-niên, tân-học và chuộng thể-thao của chúng ta ; Ngài thường luôn luôn hoạt-động một cách hợp vệ-sinh, ở những nơi không-khí quang-đãng, khác hẳn với cái ý tưởng-tượng của ta từ xưa các đức Vua thường sống một cách u-ẩn và ẻo-lả ở trong những cung điện cũ-kỹ của kinh-thành Huế

Những vua đời trước, có cung-phi kể hàng mấy trăm người. Đấng Kim-thượng hiện nay chưa muốn kén Hoàng-hậu, và nghe nói Ngài nhất-quyết chỉ có một đức Hoàng-hậu mà thôi. Đó cũng là một biểu-chứng đời mới.

Đô-thành Huế là trung-tâm-điểm của chính-trị Pháp-Việt. Triều-đình mới

Báo Việt-Nam Tổ-quốc trong một số trước, (ngày 3 *Septembre*) có đăng những đoạn trích trong bức thư do một bậc lãnh-tụ Việt-Nam đã tỏ ý-kiến của bậc ấy đối với thời-cục ở Huế. Trong bài đó, ta có đọc thấy những lời sau này :

« Một cái « Việt-Nam quốc-gia chủ-nghĩa », muốn cho chân-chính dù có mượn của Âu-Tây cái hình-thể và những phương-pháp, những gốc-tích thì phải lấy ở những di-truyền thâm-niên của nước Nam. Vậy chủ-nghĩa như thế thì không thể bành-trướng ở đất Nam-kỳ được, vì Nam-kỳ là một đất trong năm sáu mươi năm thuộc quyền trực-trị, đã dần-dần mất hết cái tinh-thần của tổ-truyền. Ở Bắc-kỳ, một chủ-nghĩa như chủ-nghĩa ấy, dù có thực-hành được, cũng không thể thực-hành một cách hoàn-toàn bằng ở Huế, vì Bắc-kỳ, tuy gọi là xứ Bảo-hộ, nhưng đã lâu biến thành gần như trực-trị. Vậy chỉ có Trung-kỳ và Kinh-thành Huế mới có thể làm cái trung-tâm-điểm cho cái chủ-nghĩa ấy, mà ta có thể gọi là Nam-Việt chủ-nghĩa (*Annamiticisme*), dù đứng về phương-diện chính-trị hay đứng về phương-diện học-vấn (hai phương-diện ấy, mỗi khi thiết-lập một chủ-nghĩa quốc-gia mà muốn cho có vẻ đặc-sắc thì đều phải cho nó đi đều nhau).

« Vậy hết tâm-lực của ta, phải quay vào cái Kinh-thành Huế, phải chú-trọng vào Quốc-vương, vì Quốc-vương là biểu-hiệu hoạt-động của quốc-gia, Quốc-vương sẽ là cái nêu cột, cái « cờ hiệu » của Việt-Nam chủ-nghĩa.

« Mỗi một việc xảy ra ở Huế đối với ta có cái quan-hệ lớn lắm. Hiện nay cuộc cải-cách Nam-triều tỉ như một việc thí-nghiệm, sẽ có ảnh-hưởng đến hậu-vận khắp cả nước. Vậy ta cần phải biết xét đoán những việc chính-trị ở Huế, theo phương-diện quốc-gia ái-quốc mà xét, chứ đừng đứng riêng về phương-diện cá-nhân đảng-phái nào. Cá-nhân có ai bền lâu mãi mãi được đâu ?

« Hà-nội và Sài-gòn không có thể thành một cái gốc của chính-sách Pháp-Việt, chính kinh-đô Huế mới có thể nhận cái chức-trách đó mà có cái nghĩa-vụ phải nhận.

« Đó là ý-kiến mà tôi rất tin. Các ông cũng phải có cái tín-ngưỡng ấy ».

Ý-kiến nói trên đó, chính là ý-kiến của chúng tôi, mà nhà lãnh-tụ đã viết cho chúng tôi cái thư kia, diễn-giải được ý-kiến ấy một cách khéo hơn chúng tôi nhiều. Vì chúng tôi có cái tín-ngưỡng ấy cho nên chúng tôi để ý vào hết thảy những việc xảy ra ở Huế, để ý vào đó không phải vì riêng một người hay mấy người. Chúng tôi không hề quá để ý đến người nào, chỉ để ý đến cái chủ-nghĩa mới tỏ bày ra ; cuộc thí-nghiệm hiện còn đang theo đuổi ở Huế, rồi ra sẽ bày tỏ cho ta biết chủ-nghĩa kia là đúng hay là sai, chủ-nghĩa kia có thể khiến cho ai nấy nếu có lòng thành-thực thì đều phải

công-nhận là một chủ-nghĩa ái-quốc, hoặc cái chủ-nghĩa ấy chỉ là tư-tưởng trong vòng lý-thuyết, mà không thể thực-hành được, thì cũng đợi sau này mới rõ.

Chủ-nghĩa ấy thế nào ? Nói tóm lại như sau này :

—Nước Nam là một quốc-gia. Theo lịch-sử, theo chủng-loại, theo tinh-thần, nước Nam đều đủ tư-cách trở nên một tổ-quốc đáng cho hết thảy người Nam yêu-mến.

— Quốc-gia Nam-Việt hết sức ước-vọng, dù ước-vọng ấy là rõ-ràng hay là u-ẩn, song đều là ước-vọng có thật, ao-ước có một cuộc sinh-hoạt quốc-gia, xứng-đáng với lịch-sử và địa-vị của nước Nam ở Á-châu.

— Muốn cho nước Nam được tới cuộc sinh-hoạt hoàn-toàn ấy, phải có một chính-phủ quốc-gia để đưa đầy và thu góp hết thảy những sức mạnh tản-mát ấy, sao cho đạt tới mục-đích. Chính-phủ ấy có thể nhờ cậy một nước Bảo-hộ tức là nước Pháp, chỉ-bảo, dẫn lối đưa đường cho và giữ cho cuộc trị-an bên trong và cuộc hòa-bình bên ngoài ; nhưng Chính-phủ An-Nam phải có những quyền-chính riêng để giữ - gìn những quyền - lợi trọng đại của quốc-gia mà không bị đè ép vì những cách giữ-gìn của một chính-sách hẹp-hòi tỉ-mỉ.

— Một Chính-phủ quốc-gia như thế, có gây nên được, tất phải gây nên chung quanh một vị Quân-vương. Vua đây không phải coi riêng là một người kế nghiệp của một dòng-dõi, phải coi là người đại-diện cho một nòi giống, lại là cái biểu-hiệu có sinh-hoạt của cái tư-tưởng quốc-gia, tư-tưởng ái-quốc, vậy hết thảy những cuộc hoạt-động trong quốc-gia, và vì quốc-gia, đều phải lấy Vua làm trung-tâm-điểm.

Đây là những tư-tưởng thiết-yếu tóm tắt cái chủ-nghĩa quốc-gia của chúng tôi, mà nhà lãnh-tụ viết thư cho chúng tôi đã gọi là « Việt-Nam chủ-nghĩa ».

Xét hiện-trạng chính-trị lúc này và theo các lẽ mà ông bạn quí của chúng tôi đã nói rõ, chủ-nghĩa ấy xem chừng có cơ-hội thực-hành được thì ở Huế trước nhất, vì ở Huế, dẫu sao cũng vẫn còn sẵn khuôn mẫu một Chính-phủ nước nhà, dù cho Chính-phủ ấy trước kia yếu-ớt, và không có hình-thể rõ ràng, nhưng nếu gặp được những người có tư-cách để mà cai-quản, thì Chính-phủ ấy sẽ có thể thành một sức mạnh lớn, một cái « trọng-lượng » ở trong cán cân chính-trị Đông-dương.

Từ xưa cho mãi đến gần đây, Chính-phủ Huế có những người già lão đứng đầu, tuy cũng có công-trạng đấy, nhưng đối với ngày nay thì thật là không đạt được cái chính-kiến quốc-gia, đến như thực-hành một chính-sách quốc-gia, thì lại càng không có tư-cách. Những người ấy thiếu chút hoạt-động, cho nên đã khiến cho triều-đình Huế mất giá-trị đi, bị mang tiếng là bất-dịch, là thoái-bộ, là thiếu nết thanh-liêm, là có những người không thông-thạo công-việc.

Đức Kim-thượng lâm-chính thì cải-cách ngay. việc cải-cách mới rồi cốt làm cho những cái tệ nói trên kia hết đi. Kim-thượng đã đạt tới mục-đích ấy một cách mỹ-mãn, nên Ngài quả-quyết thay đổi hết những người có quan-chức trọng-yếu trong Triều; những người nhiều tuổi kia là biểu-hiệu cho sự dĩ-vãng, ngài đã đem

những người thiếu-niên thay vào, cả-quyết mưu cầu đường tiến-bộ, mới đem những phương-pháp mới và tinh-thần mới về chính-trị mà thế vào, trước khi xét đoán về những « tân-nhân-vật » đó, nếu muốn tránh sự sai lầm thì ta phải đợi xem công-việc của những người ấy. Nhưng không nói đến giá-trị riêng của cá-nhân hay công-trạng riêng của mỗi người, cứ xét chung tất cả các quan Thượng mới thì ta thấy đều có cái quan-niệm quốc-gia, đủ khiến cho ta vững hi-vọng về tương lai. Các quan Thượng mới là những bậc có học-vấn, có lòng ái-quốc chân-thành, có trí làm những công-việc ích chung, có thể đạt tới cái quan-niệm quốc-gia, và nếu được có người giúp sức để chống lại với tập-tục cũ, thì có thể thực-hành được chính-sách quốc-gia đó. Vậy những người đó, xứng-đáng cho ai nấy đều tín-nhiệm cũng như Hoàng-Thượng đã tín-nhiệm vào những người ấy.

Dẫu sao nữa, theo lời nhà lãnh-tụ đã viết thư cho chúng tôi, hiện nay ở Huế, đang có « cuộc thí-nghiệm » mà hậu-vận nước mình sẽ chịu ảnh-hưởng của cuộc thí-nghiệm ấy.

Nếu cuộc thí-nghiệm ấy thành-công, theo như phương-pháp chúng tôi đã phô bày, ấy là chủ-nghĩa quốc-gia Việt-Nam sẽ được thắng mà chủ-nghĩa ấy đúng như ý-kiến chúng tôi đã phô bày; một cuộc thắng-lợi đó, sẽ làm vẻ-vang cho những người đã thực-hành chủ-nghĩa ấy.

Nếu cuộc thí-nghiệm không có kết-quả hay, thì chỉ tại hai cớ: một là những người đã thực-hành chủ-nghĩa ấy không đủ tư-cách; hai là tại chủ-nghĩa sai lầm.

Lúc ấy, sẽ phải sửa chủ-nghĩa lại hay là chọn những người khác thay vào.

Nhưng chúng tôi trộm nghĩ chủ-nghĩa kia không thể nào lại lầm được, vì ở nhiều nước khác trên thế-giới, chủ-nghĩa ấy hiện đã tỏ cái hay cái tốt của nó. Các dân-tộc ở Hoàn-cầu, dù lớn hay là bé, đều có một cái xu-hướng về quốc-gia rất mạnh, hình như không sức nào ngăn-cản được. Ở nước lớn, cái xu-hướng ấy đã sinh ra cái chí-khí đoạt nước khác cho mạnh hơn, như vậy thành ra một cái nguy-hiểm cho các nước, nhưng trong những dân-tộc nhỏ như dân-tộc ta, cái xu-hướng kia, cái nguyện-vọng kia, rất là chính-đáng, vì nó chỉ là một cách biểu-lộ ra tấm lòng muốn sinh-tồn, không chịu tiêu-diệt. Vậy cái chủ-nghĩa mà ở nước khác đã được tỏ rằng đúng với chân-lý và có kết-quả hay, thì ở nước ta tất cũng vẫn còn tính-cách ấy.

Vậy nếu mai sau cuộc thí-nghiệm ở Huế không thành-công, thì chỉ có thể đổ lỗi cho người đã thực-hành chính-sách ấy. Nhưng người thì có ai sống mãi mà ở mãi một chỗ; người trước đã đem thay đổi đi được, thì những người hiện nay, mai sau ta sẽ thấy cũng đổi thay đi.

Muốn nói sao, muốn làm thế nào, Huế cũng vẫn là nơi mà cái số-phận nước Nam, cái cơ-hội cho nước Nam nên một quốc-gia hay không nên, hiện đang quyết-định ở đó mà thôi.

Chúng tôi tưởng: bảo Huế là trung-tâm-điểm của chính-sách quốc-gia, của Việt-Nam chủ-nghĩa, không phải là sai lầm.

Triều-đình mới của Việt-Nam hoạt-động

Những việc làm của Triều-đình mới giúp việc Kim-thượng, có nhiều việc sửa soạn đã lâu, trước khi đem ra thực-hành lại xem xét chỉnh-đốn rất kỹ, xưa nay chưa từng khảo-sát chu-đáo đến như thế bao giờ. Khi nào trải qua một khoảng thời-gian đủ để cho người ta ngẫm lại được rõ-ràng, thì những việc cải-cách đó, ai nấy sẽ hiểu rằng chính là một công-cuộc Pháp, Nam hợp-tác rất quan-hệ và rất nhiều kết-quả.

Tuần-tự mà tiến dần dần, sẽ tới một chính-sách bảo-hộ chân thật, dưới quyền kiểm-sát của quan cai-trị Pháp. Riêng việc học-chính người Việt-Nam đã tự-nhận lấy trọng-trách. Có lẽ sau này việc học càng mở-mang, những dân-biểu càng ngày có lịch-duyệt trong làng chính-trị, thì nước Việt-Nam sẽ biến-đổi sang chính-thể quân-chủ hiến-pháp.

.·.

Hội-đồng các quan Thượng-thư Nam-triều trong khoảng tháng 7 tây năm 1933, họp rất nhiều kỳ có quan quyền Khâm-sứ THIBAUDEAU chủ-tọa, trong những kỳ hội-đồng đó, có bàn nhiều việc rất quan-trọng. Những việc sau này đều đã đem ra xem xét, bàn-luận, sửa-đổi hoặc chỉnh-đốn lại: bộ Hình-luật mới; thể-lệ mới về ngạch Sơ-học và Tiểu-học Pháp-Việt; thể-lệ mới về việc bầu-cử những Dân-biểu, và việc mở rộng quyền-hạn của viện dân-biểu sau hết đến việc định lại thể-lệ ngạch quan-lại là việc khó-khăn và cần-thiết hơn hết.

.·.

Về học-chánh, ngạch Sơ-học và ngạch Tiểu-học Pháp-Việt sửa-đổi như sau này: mở ra những trường hàng xã, hoặc một vài xã hợp lại các hương-sư tùy các xã kén chọn, duy phải có đủ tín-nhiệm về hạnh-kiểm, đủ tư-cách về niên-kỷ và học-lực; những trường ấy, như trường đệ-nhất-cấp thì do các quan thuộc quyền bộ Giáo-dục bổ-dụng, giám-sát; đệ-nhị-cấp thì do các quan thanh-tra Pháp ở địa-phương khám-sát. Hết thảy các viên chức trong giáo-giới về bậc Sơ-học và Tiểu-học đều sáp-nhập vào dưới quyền riêng của Nam-triều; đó là một việc rất hợp lẽ phải, hợp với chủ-nghĩa bảo-hộ, hợp với cái chức-trách của nhà giáo là một số đông các viên-chức cần trực-tiếp thuộc dưới quyền cai-trị của quan-lại nước nhà, mà vẫn ở dưới quyền Chính-phủ Pháp. Lại lập ra một kỳ thi tuyển bằng Việt-ngữ để tuyển học-trò từ bậc Sơ-học đến bậc Tiểu-học, là một bậc riêng để cho một bọn học-sinh có giá-trị hơn chúng bạn, đã được chọn lọc mới tới được bậc đó. Cuộc thi ấy sẽ có một cái kết-quả hay, là tăng thêm cái giá-trị của tiếng An-Nam trong chương-trình học; chính lẽ tiếng An-Nam bao giờ cũng vẫn phải có cái địa-vị cao-trọng ấy mới là phải, vì vốn là tiếng chung của cả nước, và sẽ là cơ-quan rất tốt cho cuộc tiến-hóa văn-minh; nay chương-trình Sơ-học bây giờ chỉ học tuyển tiếng An-Nam, mà dạy theo phương-pháp tối-tân. Lại có dạy thêm những điều toát-yếu về khoa-học và vệ-sinh. Sự cải-cách này, thực-hành theo đúng mẫu-mực của Chính-phủ Đông-Pháp đã đặt bày ra trong học-chính; về việc ấy Đức Bảo-Đại có hạ chỉ-dụ (ngày 22 tháng 7 tây) sau này:

« Muốn cho tiếng nói và lối viết quốc-ngữ được lan rộng trong khắp dân-gian, và nhân đó để truyền-bá cho dân những điều thiết-yếu về luân-lý, về nghĩa-vụ làm dân, về khoa-học, về vệ-sinh, vân-vân, là những điều rất cần cho bọn thanh-niên một nước tân-tiến. Trẫm đã đồng ý với Chính-phủ Bảo-hộ mở ra những trường hàng xã và hàng tổng, các làng sẽ chịu phí-tổn về việc mở trường, và nuôi thầy, song chương-trình và phương-pháp trong việc học vẫn dưới quyền khám-sát của bộ Giáo-dục y như các trường công. Trẫm chắc rằng dân-chúng trong nước, vốn có cái bản-tính từ xưa biết trọng sự học, vậy nay sẽ sẵn lòng tốn-kém ít nhiều mà mở trường ở khắp các nơi nào đông trẻ, cần có trường học. Các giáo-sư do các làng tuyển, và các quan chuẩn-y và giám-sát sẽ huấn-luyện cho con trẻ học ở tiếng nước nhà, đủ biết những điều tri-thức phổ-thông cần phải biết để mai sau ra làm nghề gì cũng có giá-trị, hoặc là để thi kỳ thi bằng tiếng nước nhà, tuyển học-sinh vào bậc tiểu-học. Trẫm riêng giao cho các quan cai-trị đối với việc này phải hết sức giảng-giải hiểu-dụ cho nhân-dân, khuyên cho chúng hết sức mở-mang việc học phổ-thông sẽ phải ban-bố cho khắp các trẻ em không cứ riêng một hạng nào trong xã-hội.

« *Khâm-thử* »

Số những người có quyền đi bầu-cử dân-biểu, bây giờ tăng thêm lên nhiều hơn trước.

Ngoại-giả những chánh-tổng và phó-tổng, những lý-trưởng đương-chức nay cũng được dự-bầu; ai có bằng tiểu-học Pháp-Việt cũng được đi bầu (trước thì chỉ có người có văn-bằng hán-học và có bằng thành-chung, bằng tú-tài, bằng cao-đẳng-học Pháp mới được bầu mà thôi). Một số đông những người có phẩm-hàm, và những người nào đóng một số thuế điền nhiều hơn 55$00, cũng được dự bầu. Như vậy mở rộng phạm-vi bầu-cử, và luyện-tập cho nhân-dân dần quen để ý đến những việc công, kén chọn lấy những người dân có học và có hoạt-động mà cho được hưởng những quyền-lợi ấy.

Viện Dân-biểu vốn lập để bày tỏ ý-kiến với Chánh-phủ về hết thảy những việc quan-trọng có ảnh-hưởng đến trong nước; bây giờ chức-trách các dân-biểu định rõ-ràng thêm ra. Viện Dân-biểu sẽ có quyền bày tỏ ý-kiến về hết thảy những việc kinh-tế, tài-chính và xã-hội; thể-lệ mới nói rõ ràng về quyền-hạn các viên ấy. Viện Dân-biểu cả thảy có 33 vị dân-biểu, cứ 20000 người dân thì được bầu một đại-biểu. Muốn cho đối với những vấn-đề quan-thiết đến nhân-dân thì suốt năm lúc nào dân-viện cũng có thể can-thiệp được, và muốn cho những điều thỉnh-cầu có thể đưa lên Chính-phủ được luôn luôn, không riêng gì những ngày họp hội-đồng, viện Dân-biểu được có một ban thường-trực ở kinh-đô, luôn luôn liên-lạc với Nam-triều. Những việc cải-cách ấy đối với một vài người quen bắt-chước Âu-châu thái-quá, thì cho là hãy còn chưa thỏa ý, nhưng những người ấy không xét kỹ, dân tình ở đây, nói chung cả thì hãy còn ít học và ít biết công-việc cai-trị và chính-trị, vậy phải tuần-tự mà cho hưởng dân-quyền mới được; những việc cải-cách đó, trước khi thực-hành đã xem xét rất kỹ, cho nên khi ban-bố ra thì dân-chúng đều lấy làm thỏa ý. Đó là một bước đầu để cho dân-biểu tập quen bàn luận về những việc công-ích, sẽ dần dần có thể thêm lịch-duyệt để mai sau hoạt-động một cách xứng-đáng với chức-trách.

* *

Về việc tuyển quan-lại để cho các quan là người thay mặt Triều-đình dưới quyền Bảo-hộ, biết cai-trị dân An-Nam theo một cách vừa thích-hợp với tân-kiến-thức, vừa không rời xa bản cổ-tục nước nhà, thật không phải là một việc dễ cải-cách. Thế mà mới đây đã giải-quyết

xong. Ngày mồng 4 tháng 7 tây năm 1933, Đức Bảo-Đại hạ chỉ-dụ nói về kỳ thi để kén chọn những người ra làm quan. Đạo Dụ mới đầu như sau này :

Định thể-lệ về chương-trình thi vào quan-trường.

(Dụ số 48 ngày 4 tháng 7 năm 1933)

«Ngày mồng 10 *Septembre* 1933, vừa lúc ta bắt đầu thân-chính, ta đã có Dụ tuyên-cáo cho dân về ý ta rất ân-cần cho công-việc trị nước được thanh-thỏa, và y ta muốn hiệp-đồng cùng Chính-phủ Bảo-hộ để nghiên-cứu về việc cải-cách, cho nền chính-trị được lưu-hoạt, thêm thích-hợp với hiện-thời nhu-yếu và thỏa lòng nguyện-vọng của quốc-dân ta.

«Ta từng biết, hễ thể-chế nhà-nước mở-mang thêm, công-nghiệp Chính-phủ thấu-đạt được hết khắp đồng dân, và luật-lệ càng ngày thêm rộng ra, thời trách-nhiệm phó-thác cho quan-lại thêm nặng-nề rắc-rối và tinh-tế nữa.

«Các liệt-thánh vẫn theo chánh-lý công-nhiên của một nền chính-trị tốt mà trao cái danh-dự cầm quyền cho những người đạo-đức, thông-minh và học giỏi nhất trong dân.

«Đức Khổng-tử có nói: «Chớ lo không có địa-vị, chỉ sợ không xứng được ; chớ lo người không biết mình, hãy gắng làm cho người biết ».

«Nước ta từ xưa đến nay, theo thi hạch mà lựa người giao việc, phương-tiện đó thiệt là công bằng và kinh-nghiệm lắm ; nhưng ngày nay cựu-học phải nhường chỗ cho quy-chế khoa-học và cách-trí Thái-tây. Nhờ ơn nhà-nước Bảo-hộ mở-mang các trường học. thiếu-niên ta ngày nay nô-nức theo đòi học-tập. chẳng bao lâu mà đào-tạo được một hạng anh-tài mới, thích-hợp với tân-thời, noi theo thánh-pháp xưa nay không thể dị-nghị được và chánh-lý hiển-nhiên, mà lựa chọn mấy người ấy, để giúp việc nước.

«Những người xin làm việc có bằng cấp và đúng tư-cách, càng ngày càng nhiều, mà chỗ khuyết thời có định-hạn, ta muốn đem công-tâm và trí-đoán điền bổ, ta muốn bỏ lòng tư-vị bất-công, để cho những kẻ xu-mị, hết đường thỉnh-thác, ta muốn cho quan-trường được nhân-tâm tín-phục và khỏi tiếng công-kích.

«Sách có chữ rằng : «Người quân-tử làm cho kẻ dưới tin đã, mới sai khiến về sau, nếu không thế thời người dưới tưởng kẻ trên khinh rẻ».

«Ngày nay là một dịp tốt để lập ra một khoa thi quan-trọng, để lần lượt lựa chọn những người có tư-cách đích-đáng trong bọn anh-tài nước ta, mà dùng làm công-việc hành-chánh trong nước. Ta tưởng những quan cai-trị ngoài học-thức chất-phác, có bằng cấp chứng-minh, phải có văn-học phổ-thông, mới am-hiểu được các vấn-đề chính-trị và xã-hội, là vấn-đề có quan-thiết lắm với sự sinh-hoạt của dân-tộc ngày nay, và cũng phải có tính-chất riêng, có bản-lĩnh và tài-năng cầm quyền, để thay mặt Chính-phủ và đối cùng-dân có oai-vọng.

«Bản chỉ-dụ ngày 10 *Septembre* vừa rồi, Trẫm đã công-bố cho thần-dân biết rằng : Trẫm bắt đầu giữ lấy quyền-chính, Trẫm đã nói rõ cái chí-ý của Trẫm muốn trông nom việc chính-trị trong nước cho rất chu-đáo, và hiệp-ý với chính-phủ Bảo-hộ để thi-hành những việc cải-cách cho thỏa-thuận với nguyện-vọng của dân và cho thích-hợp với thời-thế.

«Trẫm vẫn biết rằng : Hễ mọi việc chính-trị được hoàn-toàn hơn bao nhiêu, công-việc của Chính-phủ phổ-cập đến dân-gian càng sâu-xa bao nhiêu, và phạm-vi của pháp-luật càng rộng ra bao nhiêu, thì chức-trách của các hàng quan-lại càng nặng-nề, càng phiền-phức, càng phải có phương-pháp bấy nhiêu.

« Một chính-phủ tốt bao giờ cũng phải chọn những người có tài, có đức, có học-vấn ở trong dân-gian để trao phó cho những trọng-trách về chính-trị. Đó là một điều chân-lý xưa kia các đấng Tiên-hoàng vẫn theo.

« Khổng Phu-tử có nói rằng : « Ta không nên lo rằng không có chức-trách, ta phải lo thế nào cho ta được xứng-đáng để làm một chức-trách gì ; ta không lo rằng người không biết đến ta, ta phải lo thế nào để làm cho mình đáng cho người ta biết đến. »

« Ở nước Nam, lấy khoa-cử để kén nhân-tài mà trao cho những chức-vụ trị dân, thật là phương-pháp công-bình và rất có hiệu-quả. Nhưng mà cựu-học đã bỏ và đã đem học-thuyết cùng khoa-học Thái-tây thay vào. Bọn thiếu-niên đã nhờ được nước Pháp mở rộng cửa các học-đường cho, đã gây nên được một bọn thượng-lưu mới. Cứ theo một cái cổ-tục rất hay và cứ theo lẽ tất-nhiên thì từ nay về sau, Trẫm sẽ chọn những người ở bọn thượng-lưu mới ấy để trao phó cho những công-chức. »

. . .

« Còn như kỳ thi tri-huyện thì chương trình đã được các nhà am-hiểu xứ Đông-Pháp xếp-đặt rất kỹ-càng. Khoa thi có ba kỳ một bài luận bằng Pháp-văn về một đầu đề trích ở trong Văn-minh-sử của Viễn-đông (làm trong 5 giờ), một bài luận bằng Pháp-văn về một đầu đề thuộc về việc chính-trị Đông-Pháp (làm trong 5 giờ). Vấn-đáp thì có một bài diễn-thuyết trong 45 phút về một đầu đề trích ở chương-trình các bài viết. Chỉ có : *a)* Những người có bằng Tiến-sĩ, Cử-nhân, Cao-đẳng Sư-phạm Pháp ; *b)* Những người có bằng Tú-tài và Thành-chung ít ra cũng đã được bốn năm rồi ; *c)* Các viên-chức các công-sở làm việc đã bốn năm và có hạnh-kiểm tốt.

Những phương-pháp ấy đã xét kỹ-càng trong Hội-đồng các quan Thượng-thư có quan quyền Khâm-sứ chủ tọa, và trước kia đã được « Hội-đồng cải-cách », khảo-sát rất kỹ-càng. Đó là công việc rất có ảnh-hưởng mật-thiết đến tương-lai trong nước và mở một kỷ-nguyên mới trong việc Pháp-Việt để huề.

H. DÉLÉTIE

(Trích ở báo Le Monde Colonial)

Các quan hộ - giá

Hoàng-Thượng ngự-giá Bắc-tuần có các quan ngự-giá là quan Thượng Phạm Quỳnh, Thượng-thư bộ Giáo-dục, kiêm Ngự-tiền văn-phòng Đồng-lý ; quan Thượng Tôn-Thất Quảng, Thượng-thư bộ Công-tác, Mỹ-thuật và Lễ-nghi, Quan Lễ-nghi Đại-thần Bửu-Thạch, Hoàng Tùng-Đệ [redacted] Vĩnh-Cẩn, quan Thiếu-tá BARTHÉLEMY, quan hầu của Hoàng-Thượng, cai-quản đội Vệ-binh.

Lại có quan Khâm-sứ THIBAUDEAU, quan hàm Toàn-quyền CHARLES và phu nhân đi chầu Hoàng-Thượng.

Chúng tôi muốn giới-thiệu cùng bạn độc-giả biết rõ những vị ấy.

Bắt đầu xin nói về các quan tây.

Quan THIBAUDEAU nhậm trọng-chức Khâm-sứ, trong khi quan Khâm-sứ thực-thụ CHATEL về Pháp nghỉ, ngài thật là có lịch-duyệt trong việc cai-trị và có oai-quyền. Ngài thay quan CHATEL rất là xứng-đáng vì ngài đã làm việc cai-trị ở Trung-kỳ rất lâu năm, am-hiểu

dân-tình. Ta có thể nói rằng ngài là một nhà chuyên-môn về việc Nam-chính ở Trung-kỳ. Ngài đã giúp đỡ Hoàng-Thượng rất nhiều việc cải-cách mới.

Quan hàm Toàn-quyền CHARLES trước là quan phụ-đạo của Hoàng-Thượng khi Ngài ngự du-học ở bên Pháp. Vì Hoàng-Thượng ngỏ ý và quan Toàn-quyền đón mời, cho nên quan CHAPLES đã bằng lòng sang đây ở gần luôn bên Hoàng-Thượng. Chính nhờ quan CHARLES và phu-nhân mà Hoàng-thượng đã được một nền giáo-dục hoàn-toàn. Năm ngoái nhà-nước đã thưởng Bắc-đẩu bội-tinh cho CHARLES phu-nhân. Quan Toàn-quyền và phu-nhân là hai người mà quốc-dân ta đang ghi ân.

Nói về các quan An-Nam, thì trên nhất có quan Thượng Phạm Quỳnh phẩm-tước và chức-trách đều quan-trọng hơn cả. Quan Thượng Quỳnh, ngoài Bắc đều đã biết tiếng, chúng tôi không cần phải giới-thiệu. Từ khi cải-cách Triều-đình, có lẽ quan Thượng Quỳnh là người bận việc nhất ở Huế. Ngài là Đồng-lý Ngự-tiền văn - phòng, cho nên phải giám-sát hết các ty nha và các khoản chi tiêu trong Nội, đó là trách-nhiệm nặng-nề lắm. Ngài lại là Giáo-dục bộ Thượng-thư, trông nom việc cải-cách ngạch Sơ-học, Tiểu-học hiện nay đổi mới hết thảy. Ngày nào ở Huế người ta cũng thấy xe ô-tô của ngài đi đi lại lại, hết ở Bộ về đến điện Kiến-truung là nơi Ngự-tiền văn-phòng làm việc, thì lại vào An-định-cung là nơi Hoàng-Thượng ngự.

Quan Thượng Tôn-thất Quảng là một vị quan kim-chi ngọc-diệp, ngài là người trong Hoàng-phái, trước làm Tổng-đốc Thanh-hóa, sau về triều kiêm chức Thượng-thư công-tác, mỹ-thuật và Thượng-thư bộ Lễ. Về công-tác, ngài phải trông nom việc tu sửa những cung điện đền đài mà số tiền chi vào việc ấy thì rất ít ; việc nhiều mà tài-chính eo-hẹp, quan Thượng Tôn-thất Quảng phải khéo-léo lắm mới có thể làm được trọn vẹn. Nhưng riêng về việc lễ thì ngài mới đích thị là người xứng-đáng với công-việc như tiếng *anglais* gọi là « *the rigth man in the rigth place* ». Thuộc hoàng-phái cho nên quan Thượng Lễ từ nhỏ đã hấp-thụ cái giáo-dục toàn những lễ-nghi. Bấy giờ ngài giữ-gìn nghi-lễ và đảm nhận việc thực-hành các điều-lệ, những việc trong lễ-nghi, dầu tỉ-mỉ đến đâu ngài cũng thấu hiểu hết cả. Nhưng ta không nên tưởng lầm rằng ngài quá thiên về cổ-tục, có lẽ ngài là một vị quan ưa tiến-bộ làm tiêu-biểu rằng : Người ta có thể vừa gìn-giữ cổ-tục mà lại liền theo phong-tục mới. Bộ Mỹ-thuật là một bộ mới mở, cũng đặt dưới quyền ngài. Ngài hiện đương tổ-chức bộ ấy và liệu-định những công-việc ở đấy sẽ làm.

Quan Lễ-nghi Bửu-Thạch nhận chức Đại-nội Lễ-nghi Đại-thần, cũng như quan Tôn-thất Quảng, là người trong hoàng-thân, mà thuộc về một chi gần với chi nhà vua hơn là quan thượng Lễ. Ngài thông-thạo các lễ-nghi rất xứng-đáng với chức-tước của vua đã ban cho Ngài, tùy-thuộc vào Ngự-tiền văn-phòng, ngài giúp việc quan Ngự-tiền văn-phòng trong những việc lễ và việc tiếp khách. Năm 1918, quan Bửu-Thạch đã được theo Hộ-giá Đức Khải-định. Khi ấy, quan Lễ-nghi Đại-thần mới nhậm chức Tham-tri bộ Lễ. Ở Huế quan Bửu-Thạch là một người ai nấy đều biết tiếng và yêu mến vì tính ngài giản-dị và vui-vẻ, người Pháp, người Nam đều chuộng. Ta lại nên nói thêm rằng : những bữa tiệc ngài đãi khách có tiếng xưa nay, ngài là một người rất sành về các thứ món ăn.

Ông Hoàng Tùng-Đệ, [redacted] Vĩnh-

Cấp, là anh em thúc-bá của Kim-Thượng, trước kia đã từng hầu Hoàng-Thượng xuất-dương du học. Ngài cùng tuổi với Kim thượng. Ngài thật là một vị công tử *Paris* hoàn-toàn (*un parfait Parisien*). Đối với Hoàng-Thượng ngài làm vui cho Hoàng-Thượng mà lại rất tận-tâm thờ Hoàng-Thượng. Ngài cũng làm việc ở Ngự-tiền Văn-phòng, trông nom trong Nội và cai-quản đội lính thị-vệ nhà vua.

Quan Thiếu-tá BARTHÉLEMY là quan hầu của Hoàng-Thượng và đốc-suất đội binh riêng của Triều-đình. Nghĩa là ông chỉ-huy đội binh canh giữ trong Nội. Ông là một quan thủy-quân rất có giá-trị, trước thuộc bộ tham-mưu của quan Đô-thống đội thủy-binh Viễn-đông. Ông đã từng đóng ở bên Tàu về miền trên sông Dương-tử-giang và thông-thạo phong-tục, ngôn-ngữ nước Tàu. Hoàng-Thượng biết ông trên chuyến tầu ngài ngự hồi-loan, ngài để ý đến ông, liền nói với quan Toàn-quyền lấy ông về làm quan hầu của Ngài. Quan BARTHÉLEMY rất tận-tâm với Hoàng-Thượng, thực là một người rất cẩn-thận đáng tin-cẩn và có thể làm vui cho Hoàng-Thượng

Nói tóm lại, những quan hộ-giá Hoàng-Thương trong cuộc Bắc-tuần, kén chọn thật là khéo, thật là xứng-đáng với một vị Hoàng-Đế thiếu-niên anh-tuấn và canh-tân. Chắc có thể khiến cho công-chúng ngoài Bắc đều cảm-phục.

Quan Albert Sarraut đối với Kim-thượng

Chúng tôi tìm thấy trong một số báo « *Le Midi Colonial* » xuất-bản ở *Marseille*, nguyên-văn bài diễn-thuyết của quan Thượng-thư Albert Sarraut ứng-khẩu đọc khi Ngài tiễn chân Hoàng-Thượng hồi-loan (Août 1932). Diễn-văn này là một bài văn quan-trọng lắm, vì có dãi-bày nhiều ý-kiến, bạn các độc-giả sẽ vui lòng được đọc lại ở đây.

L. T. S.

Tâu Bệ-hạ,

Trước mặt các Ngài đây, tôi xin thưa chuyện riêng cùng Bệ-hạ. Các Ngài đây tôi còn nhiều dịp gặp mà đến cái thịnh-tình của các Ngài bữa hôm nay, nhưng Bệ-hạ thì sắp đời chân về quý quốc.

Bệ-hạ sắp ra về.... Tôi nói đến câu ấy, không thể không cảm-động được. Mặt bể phẳng lặng kia rực rỡ dưới ánh sáng mặt trời như hớn hở mà đón Bệ-hạ lúc hồi-loan.

Tầu đã quay mũi về Đông... chỉ vài giờ nữa là Bệ-hạ sẽ xa khuất đất nước Pháp, lòng tôi bồi-hồi như muốn gửi theo cánh buồm phấp-phới một bầu tâm-sự mơ-màng nỗi nhớ buổi đời di-vãng, chan-chứa điều nguyện-vọng bước tương-lai.

Mơ-màng cảnh cũ.....

Ước gì tôi được theo Bệ-hạ về Nam-Việt. Tôi thú thật rằng lòng tôi có cái ao-ước ấy. Về Kinh-thành Huế bí-mật mà nay mai Bệ-hạ sẽ làm cho rực-rỡ, cảnh ấy trí tôi không thể nào quên. Tôi đâu quên được đất Đông-dương, tôi

đâu quên được đất Việt-Nam mỹ-miều rực-rỡ kia, tôi đã đem cống-hiến cho xứ ấy một quãng đời quý-hóa nhất của tôi, tôi đã ký thác tinh thần tôi ở đó ; cho đến nay, mười ba năm xa cách, tôi vẫn còn mến nhớ, rút ra chẳng được, không khác nào cái áo trong sự-tích Nessus, nét mặt tôi, giọng nói tôi còn in cảnh danh-san thủy-tú, mà hình như tôi còn hô-hấp cả cái thiên-hương đồng ruộng đất An-Nam.

Bệ-hạ về nước Nam, để cùng với Chính-phủ Bảo-hộ gây dựng hạnh-phúc cho dân Nam.

Tôi mơ-màng cảnh cũ, cái sầu man-mác êm-đềm. Bệ-hạ về, tôi những nhớ buồn. Tạo-hóa tinh-cờ, cách mười năm về trước, tôi đón Bệ-hạ hãy còn thơ-ấu, mà nay tôi lại tiễn Bệ-hạ hồi-loan.

Cách mười năm đây, Bệ-hạ cùng Tiên-đế sang đây, tôi được nghênh-giá. Được gặp Tiên-đế sau mấy năm xa cách, tình bạn hữu không thể kể xiết. Bấy giờ Tiên-đế cùng tôi thật không phải là một vị Hoàng-đế gặp một vị Toàn-quyền, mà chính là hai người anh em cầm tay nhau. Từ đó trong trường chính-trị, ít khi tôi để tình-cảm sai được nghị lực. Nhưng mà đến ngày tôi tiếp tin Tiên-đế băng-hà, tôi không thể cầm được nước mắt. Tôi khóc là vì tôi không thể quên được cái công-việc tôi cùng Tiên-đế đã hợp-tác xây nên, quên những cái thời-khắc đáng ghi nhớ tôi đã trải qua cùng Tiên đế.

Trước mặt Bệ-hạ đây, có quan Thái Văn-Toản là người đã chứng-kiến cái công-cuộc hợp-tác ấy cùng những cuộc chúng tôi đàm-luận ở Huế. Bấy giờ Tiên-đế không nói tiếng Pháp, nhưng Tiên-đế nghe tiếng Pháp đã quen ; có việc gì quan-trọng thì Tiên-đế ngồi cạnh tôi, cầm luôn lấy tay tôi không rời, tâm-hồn của đôi bên như luồng điện truyền giao, khiến lại càng hiểu nhau.

Tôi còn nhớ những lời Tiên-đế dặn, Tiên-đế ủy-thác Bệ-hạ cho tôi mà rằng : « Tôi gửi con tôi cho Ngài, cho Chính-phủ Cộng-hòa Pháp, tôi mong con tôi sẽ là một ông vua có chí-hướng tân-tiến, không bo-bo giữ lấy khuôn hủ đời xưa ». Tiên-đế thật là một bậc minh-quân rất am-hiểu lẽ tiến-hóa của tư-tưởng nhân-loại.

Tiên-đế phán thêm rằng : « Thể-dục, trí-dục, đức-dục của con tôi, tôi phó-thác cho Ngài cả. »

Tâu Bệ-hạ, đứng trước mặt Bệ-hạ, được biết Bệ-hạ, tôi tưởng rằng chúng tôi thật đã giữ trọn lời hứa cùng Tiên-đế.

Ở đất Pháp, Bệ-hạ được thân-thể tráng-kiện, khác hẳn với các bậc đế-vương xưa ở phương Đông, suốt đời giam hãm nơi thâm-cung, thân-thể yếu-hèn như bông hoa héo rụng. Chính Tiên-đế cũng còn phải nếm cái phong-vị cuộc đời như vậy.

Bệ-hạ tráng-kiện, Bệ-hạ chuộng thể-thao, mà rồi đây Bệ-hạ về nước Nam, Bệ-hạ sẽ làm cho dân Nam thâm-phục cái trí cao đức lớn ; tôi tưởng-tượng mà cảm-kích.

Tâu Bệ-hạ, đó là cái công-việc mà chúng tôi lấy làm hân-hạnh vô-cùng. Trí hiếu-học của dân Nam, trình-độ học của dân Nam, thật chưa dễ ai lường kịp. Cái tâm-lý người An-Nam như thế, cho nên tư-chất thông-minh của Bệ-hạ vì như đất tốt đã đợi sẵn nước Pháp đem gieo hột giống văn-minh, mà quan cai-trị CHARLES bấy nay trông nom việc giáo-dục Bệ-hạ, thật là một người có ơn với tất cả nước Pháp chúng tôi.

Bệ-hạ về nước, Ngài mang đủ khí-lực để chịu lấy cái trọng-trách trong lúc khó-khăn này.

Mà quả thế, xin Bệ-hạ biết rằng: Bệ-hạ có rất nhiều trách-nhiệm mà phải quyết-liệu gánh lấy.

Nước Nam lâu nay bo-bo trong phạm-vi cũ, đã bắt đầu theo phong-trào mới mà mở-mang; chẳng bao lâu nữa, dù trong chốn thôn quê, văn-minh mới cũng thấm tới, mà chi-hướng mới sẽ phát-hiện, đó là một điều Bệ hạ nên chú-ý.

Nhưng bao giờ cuộc tiến-bộ cũng gặp sự khó-khăn; đó là lẽ tự-nhiên không ai tránh được, nhất là trong thời buổi này. Ông FERRERO nói: « Thế-giới còn ngái ngủ ». Quả thế.

Cai-trị dân không phải là việc dễ, nghề làm vua là một nghề rất khó, nhất là ở địa-vị Bệ hạ, trong khi mới cũ giao-tiếp, thì lại càng khó nữa. Muốn tới được mục-đích, Bệ-hạ cần phải chiêu-tập những người giúp việc chuyên-môn, để mà cải-cách dần, lúc bước đầu hình như trái với nền xưa nếp cũ.

Chỉ nói qua thế, Bệ-hạ cũng đủ biết trách-nhiệm Bệ-hạ rất nặng-nề, công việc Bệ-hạ rất khó-khăn, mà tôi nói ra đây cũng lấy làm lo-lắng, vì đối với Bệ-hạ chúng tôi bao giờ cũng có một cái thâm-tình; nhưng may thay bấy lâu nay Bệ-hạ tòng-học ở nước Pháp này, cái kiến-thức đã có thể đủ mà cáng-đáng việc khó-khăn; vả lại khi Bệ hạ hồi-loan rồi, bao giờ Bệ-hạ cũng sẽ có chính-phủ Bảo-hộ giúp sức.

Tâu Bệ-hạ, tôi đã được bàn đến việc này cùng Bệ-hạ mấy hôm trước, nhưng bây giờ trước mặt ông Nghị-trưởng Dân-viện là người mà trong Dân-viện ai cũng kính-phục, trước mặt các quan nguyên Thượng-thư thuộc-địa như ông PAUL REYNAUD, là người đã mục-kích cái công-quả của nước Pháp ở Đông-dương, trước mặt ông VARENNE là người cùng đồng-ý với tôi trong việc làm cho dân Nam tiến-bộ, và trước mặt ông Nghị OUTREY, TASSO, JOSEPH VIDAL, EUGÈNE PIERRE, MARIUS BOYER, là người chứng-kiến và kiểm-soát công-việc của bộ thuộc-địa, trước mặt các Ngài, tôi xin nhắc lại rằng chính phủ Bảo hộ không phải là một cơ-quan giả-mạo dối lừa đâu, «Bảo-hộ sẽ thật là Bảo-hộ». Ta còn có hòa-ước cũ kia, đời nào chúng ta dám quên. Chúng tôi sẽ hết sức làm theo những hòa-ước ấy. Chúng tôi không muốn rằng Bệ-hạ là một người tù giam trong lồng sơn son đỏ mà người ta hết sức chiều-đãi để nhân dịp lợi-dụng làm hại dân đâu.

Chúng tôi muốn Bệ-hạ là một người hợp-tác với chúng tôi, chúng tôi muốn Bệ-hạ tự nhận lấy cái trách-nhiệm cai-trị dân, chúng tôi muốn rằng cái ấn son của Bệ-hạ sẽ là cái dấu in những đức-tính nhân-từ quảng-đại mà Bệ hạ đã được nhuần-thấm trong lúc tòng-học ở nước này. Chúng tôi sẽ giúp đỡ Bệ-hạ, không phải là chúng tôi sợ cho Bệ-hạ trong việc cải-cách đâu.

Rồi Bệ-hạ sẽ xem: Dân nước Nam họ nô-nức mà phục-tòng Bệ-hạ là họ biết rằng Bệ-hạ có cái học rộng đức cao.

Nhưng trong cái trọng-trách ấy, chắc Bệ-hạ không thể không lo. Vậy hễ khi nào Bệ-hạ lấy làm áy náy khó-khăn, thì xin Bệ-hạ cứ trông cậy vào nước Pháp vào cái văn-minh nước Pháp, vào người thay mặt nước Pháp. Xin Bệ-hạ nhớ lại những sự đã học ở Pháp, nhớ theo cái tinh-thần cao-thượng của nước Pháp vẫn đem xử-trí trong mọi việc xảy ra hàng ngày, trong cái lượng hào-hiệp của người Pháp. Bệ-hạ nhớ cho rằng nước Pháp sang Đông-dương lần đầu là cốt để giúp đức Gia long trong lúc khó-khăn để gây dựng nghiệp lớn; vậy nước Pháp bước chân sang nước Nam là vì việc nghĩa.

Xin Bệ-hạ tin rằng nước Pháp bao giờ cũng sẵn lòng giúp Bệ-hạ. Nước

Pháp, dân Pháp không bao giờ quên Bệ-hạ.

Bệ-hạ đã làm cho dân Pháp yêu-mến Bệ-hạ về cái vẻ thùy-mị, vì tấm lòng nhân từ của Bệ-hạ. Tôi còn nhớ hôm ông REYNAUD *khánh-thành cuộc đấu-xảo thuộc-địa, khi Bệ-hạ xuống thềm mặc áo long-bào, chúng dân Pháp đều tỏ lòng kính-mến mà kêu lên rằng : « Ngài thật đáng yêu ! ». Chữ « đáng yêu » (gentillesse) đó là nói một tính tốt của người Tây mà Bệ-hạ đã nhiễm thành tính một người Nam vậy.*

Nay Bệ-hạ mới 20 tuổi, mà tôi đây đã 60, tuổi ta cách nhau xa. Cho nên hồi-tưởng lại lúc sinh-thời đức Tiên-đế, tôi là một người bạn chí-thân của Ngài, thì bất-giác tôi muốn tỏ tấm lòng yêu-mến của một người cha mà làm cho mấy lời tôi nói đây được nhiệt-thành, khỏi lạnh-lẽo như những câu chuyện chính-trị khác quá nệ lễ-nghi.

Chúng tôi rất tin cậy ở Bệ-hạ. Chúng tôi rất mến dân Nam mà chúng tôi có cái trách-nhiệm phải đưa lên con đường tiến-hóa, cuộc tiến-hóa một phần cũng là người An-Nam gây dựng ra.

Trong cái công-việc ấy, xin Bệ-hạ cứ trông cậy nước Pháp là một nước phù-cường lại nhân từ, là một nước không đời nào để ai xâm-phạm đến mình hay đến những nước nào mình che-chở.

NHỮNG LỜI CHỈ-DỤ CỦA HOÀNG-ĐẾ

I

Dụ ngày mồng 10 tháng 8 năm Bảo-Đại thứ 7

(10 Septembre 1932)

«Quả nhân vâng theo ý-nguyện đức Tiên-hoàng Hoằng-tôn Tuyên-hoàng-đế, đã đi xa theo việc học-hành lâu năm, nay trở về Kinh-đô thân lâm quốc-chính. Trong khi ta ở xa Tổ-quốc hưởng nhờ phong-khí ôn-hòa đất nước Đại-Pháp, ta thường suy-nghĩ đến ngày hôm nay. Trong bản-quốc có xảy ra sự gì và có những công-việc gì Ta thường rất lưu-ý đến cả. Quả-nhân cảm tạ Nhà-nước Đại-Pháp đã có lòng lo lắng về việc giáo-dục cho Quả-nhân mà vẫn cứ giữ cho tâm-trí Quả-nhân thường quyến-luyến chăm đến việc nước nhà.

« Quả-nhân lại ghi nhớ lời đức Tiên-hoàng di-chúc :

« *Kính Trời, bắt chước tiên-tiên, yêu dân, thương giống họ, thể-tất cho các người làm tôi, giữ theo phép nước dùng người hiền xa người không có tài* ». Các tôn-chỉ ấy, lúc Quả-nhân trở qua Đại-Pháp học tập đã có tuyên-cáo với thần-dân biết.

«Thầy Phụ-chánh thân-thần, thầy Võ-hiển đại-thần, các thầy đại-thần ở triều, quan Toàn-quyền danh-dự CHARLES là người đã trông nom sự giáo-dục của Ta, và các quan thay mặt Chính-phủ Bảo-hộ nối nhau lịch-lý tại Huế, trong thời-kỳ Ta du-học, việc gì cũng hết lòng chăm-chỉ ân-cần, cho Ta được thông-hiểu tường-tất các việc đã xảy ra và trình-độ tấn-tới của quốc-dân. Quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư, các quan Toàn-quyền trong lúc về Pháp công-cán, đã từng lấy sự khôn-ngoan chân-thành mà bày tỏ cho Quả-nhân biết cái tình-thế chân-tướng của nước Ta trong hiện-thời.

« Các quan đi nghinh Giá hồi-loan cũng đã tâu đồng-tất các việc hiện-tình.

«Quả-nhân vẫn biết gánh nặng của Quả nhân bây giờ. Các tổ-tiên liệt-thánh ngày xưa N ài nào trong lúc trị vì cũng từng biết cái việc làm vua trị vì c o khôn-ngoan phải lẽ là khó. Ma trong thời-kỳ bây giờ, chúng-nhân trí-não thường ấn lên quá mau và lại có phong-trào cổ-động phiến-hoặc, sinh ra rắc-rối, làm cho việc giữ-gìn vận-mệnh một dân - tộc trong con đường thẳng lại càng thêm gian-sáp hơn nữa. Trong mấy năm tối-hậu đây, Chính-phủ Ta với Chính-phủ Bảo-hộ thân-tín đồng-tâm cộng-tế, thật đã có hiệu-quả tốt, xem đó làm gương thời biết ấy là điềm tốt cho cuộc tương-lai vậy. Quả-nhân đã biết được chân-tướng Nhà-nước Đại-Pháp Bảo-hộ, và lại biết có thể trông cậy vào các người thần-dân Ta có trí-não đạt-lý thức-thời, chẳng những bởi tình mà lại bởi lý, đã hiểu rằng nước ta chẳng những đã được nhờ mà lại còn phải nhờ sự bảo-hộ vững mạnh, khôn-khéo và khoan-hồng của nước Đại-Pháp, mới có ích-lợi lớn. Nhờ bởi có tư-tưởng ấy, mà Quả-nhân có lòng vững-vàng tin cậy cho cuộc tương-lai của nước nhà.

«Như vậy thời nước ta đặng yên hàn về việc ngoại-hiểm nội-loạn, mà theo đòi tiến-đồ vận-mệnh nhờ có nước lớn thân-ái, cường-thạnh và khoan-hồng bảo-hộ.

«Ta chắc rằng nhờ có thế-lực ấy, lại nhờ lòng trung-thành của chư-khanh, cho nên Quả-nhân lâm-chánh không có ngại gì, mà lại hiểu thấu được cái gánh nặng về iệc tổng-lãm quyền-cương, mà nay Ta thân-chanh đây là bởi kế-thống, va bởi Triều-đình đồng-thuận dụ thỉnh lúc Quả-nhân còn niên-thiếu.

«Ta biết rằng Ta hồi-loạn làm cho những người xưa nay trung-thành quyến-luyến với oai-thanh của Hoàng-triều, với hạnh-phúc của nước nhà, chắc có sinh những điều hi-vọng to lớn. Trong thần-dân có mộng-tưởng như vậy là bởi lòng thành-thực thân-tín, Ta lấy làm thâm-cảm ; nhưng muốn cho cái mộng-tưởng ấy đừng có rối loạn, Ta khuyên mấy người đó, đã mộng-tưởng rằng lúc Ta sơ-chánh là một lúc biến-cải theo về phương-diện tư-tưởng, nhưng phải lấy cái trí khôn-ngoan êm-đềm mà suy xét biện-thời, mới hay bỏ được cái mộng-tưởng ấy, mà xét việc thực-hành. Ta không có ý kiêu-hãnh mà nghĩ rằng lúc đầu mới lên quyền mà đã như mặt trời sáng chói như lúc đã lên chót-vót đâu.

«Phải biết rằng mặt trời lúc ở chân trời mới lên, phải có thời giờ cho cái tia sáng mọc lên dần, mà phá toang những vết tối-tăm ban đêm đương còn lại, khi ấy mới thành ra ban ngày tỏ rạng tan hết những bóng tối. Lòng Ta quyết muốn lâm-chánh mau có thành hiệu, nhưng không thể rằng mới thân-chánh mà đã canh-cải hết cả công-việc hiện-tại, mà làm cho biến-dịch hết những công-cuộc đời trước lưu-truyền là cái danh-dự của Liệt-thánh và oai-thanh của nước nhà.

«Triều-đình ta, theo ý-nguyện Quả-nhân, nhờ có Chánh-phủ Bảo-hộ giúp cho, mấy lâu nay thận-trọng sắp đặt các việc cải-cách ngày nay Quả-nhân đem lòng hân-hạnh để tuyên-cáo ra.

«Trong các điều phải xem xét mà lúc khảo-sát các việc cải-cách ấy, nên phải tuần-tự đi dần, mà điều thiết-yếu Ta chủ-ý là phải bảo-thủ những cái đại cương đã lập-thành chế-độ bây giờ. Vì những cái đại-cương ấy là Liệt-thánh di-truyền lại, Quả-nhân không thể quên được, bởi chính đó tức là cơ-nghiệp quốc-dân và Hoàng-gia các Ngài đã để lại cho, phàm có cải-cách gì cũng phải nương theo đó.

«Những đại-cương ấy há không phải là cái luật luân-lý đời xưa, mà cái quan-yếu trong ấy không khác gì với

luật xã-hội bên phương tây, tinh-thần và giá-trị thực-hành cũng không kém gì.

« Vả lại trong thần-dân đều cũng hiểu biết, ai cũng công-nhận điều tinh-túy ấy không chối cãi gì.

«Chế-độ nhà-nước Ta là một cơ-sở vững-vàng như vậy, nay mà bỏ đi há chẳng phải ngộ-muội lắm sao? Vậy Quả-nhân chỉ trù-nghĩ cải-lương, là theo trong chừng quốc-dân tấn-hóa, làm cho chế-độ ấy cũng còn ý-nghĩa như trước, mà về sau thành ra một cái lợi-khí cho sự tấn-bộ hiệp theo lối văn-minh tân-thời.

«Giữa lúc giao-đại dĩ-vãng và tương-lai, Ta không có lo việc gì khác, chỉ lo cái hạnh-phúc cho quốc-dân thôi, đầu hết là việc cải-chính quan-lại, quan-lại tức là ở nước khác gọi rằng người cầm quyền, người thay mặt Chính-phủ. Ấy là cơ-sở của nước ta lưu-truyền đã lâu, Ta muốn trong việc dùng người đừng lấy ơn riêng mà làm hư cái căn-bản việc tuyển-dụng quan-lại, chỉ ai có tài thì dùng làm quan.

«Ta sẽ tuyển-dụng cũng như thuở xưa, là do thi khảo, điều-mục luân-lý, kinh-văn, và cũng có khoa-học về chính-trị pháp-luật tân-thời, hễ ai được thẳng phân-số là trúng tuyển. Sẽ đặt một trường đặc-biệt là trường (Sĩ-hoạn) Ta sẽ hết sức lo dạy cách chính-trị thực-hành, làm cho đức dục và trí-dục được tấn-tới thêm, rồi lại xét tài-đức người ra làm quan có hết bổn-phận chăng; quan là người Vua giao quyền cho, hễ trong dân có người nào dầu rất hèn-mọn mà có điều nguyện-vọng gì, cũng đều phải trần-tấu cùng Vua biết để mà liệu nghĩ.

«Quả-nhân khuyên dân phải kính người thay mặt Triều-đình, mà người thay mặt Triều-đình phải giữ hạnh-kiểm cho tốt, lúc cư-xử thường và lúc làm việc quan cũng vậy, để làm gương cho dân.

«Nay định đặt lệ riêng về trong quan-lại, để cho đạt hai mục-đích ấy.

«Muốn cho quan với dân, đều theo trong khuôn phép ngũ-luân, làm hết bổn-phận, cho nên đã soạn một bộ luật rõ ràng xác-yếu, quan thẩm-phán và dân dưới đều dễ hiểu cả, luật ấy chiếu theo những đại-cương về luân-lý là cái qui-chế xã-hội dân-tộc ta, để cho ai nấy đều lấy luật làm bảo-chứng cần-thiết.

«Ta làm như thế là làm lại và noi theo công-việc các vị minh-triết xưa đã làm. Ta chỉ tìm cách để cho bộ luật sẽ thành đó, được thích-hợp với sự tiến-hóa của dân ta, noi theo tinh-thần đã có, mà sửa đổi hình-thức, để cho luật ấy thi-hành hiệp với các sự nhu-yếu đời nay.

« Ta sẽ dọn lại tất cả luật-lệ các Tiền-triều, phân môn thành mấy pho luật, mà soạn theo cách-thức chính đáng tối-tân.

«Công-việc ấy là nhờ Chính-phủ Bảo-hộ cử cho Nam-triều ta một vị Cố-vấn luật-sư, cho nên hiện đương tiến-hành. Ta trông cậy công-việc ấy sẽ mau cáo-thành, lúc ấy sẽ chỉnh-đốn các nha-môn thẩm-phán, rồi sẽ lần lần phân-biệt quyền hành-chính với quyền thẩm-phán.

«Từ bây giờ, Ta đã dự định, rồi đây sẽ giao quyền thẩm-phán việc hộ-chánh cho các Nha-môn thẩm-phán đặc-biệt, các nha-môn ấy, sau có quan chủ tọa là các viên đã luyện-tập ở trường Sĩ-hoạn ra, có học-thức biết cách chính-đáng thi-hành luật-lệ về quyền cá-nhân, là luật-lệ rất khó.

Vả lại cứ noi theo đại-ý pháp-luật nước ta, phàm các cấp thẩm-phán, đều phải có kiểm-duyệt, nhưng sẽ định thể-lệ để cho các quan tòa án được tự ý định-đoán, không bị thế-lực gì ngăn-trở cả, vì rằng đã được trách-vụ riêng rõ-ràng như vậy, ấy là làm cho lương-tâm quan Tòa án có

được một cái bảo-chứng rất hoàn-bảo.

«Cải-cách quan-trường, cải-cách luật-lệ, chỉnh-đốn các nha-môn thẩm-phán, là các việc bây giờ Ta lấy làm lưu-ý, nhưng còn có một việc khác cũng quan-hệ như vậy, bởi vì vấn-đề ấy là cốt-tử cái mệnh-mạch và chế-độ của nước ta.

« Việc ấy thời trong thần-dân ta ai cũng lưu-tâm đến, và ai nấy xem đến cuộc tương-lai cũng lo sợ cả. Ấy là vấn-đề giáo-dục trẻ con.

« Việc học bây giờ có nhiều người ý-kiến trái nhau, kẻ thời nói việc học tiến-bộ, người thì nói thoái-bộ, Ta xem ra trong mấy năm gần đây, chỉ lấy những vấn-đề học-qui làm trọng. Vậy học-qui há trọng hơn tôn-chỉ, mà sao chỉ chăm dạy khai-trí, không chăm dạy thành-đức cho trẻ con là lũ đương nhiệt-tâm về tân-học?

«Ta sẽ hết sức bổ-cứu cái hại ai nấy đều phàn-nàn, là nó làm cho những đời người cận-thời giống như đã quên những phong-hóa lưu-truyền rất tốt của nước ta.

«Chính vì ý ấy, cho nên nhân nhờ có Chính-phủ Bảo-hộ đã tổ-chức học-vụ hay tốt, đặt thầy có mô-phạm tân-thời, cứ cơ-sở vững bền ấy, Ta sẽ sửa bộ Học lại sẽ gọi rằng bộ Quốc-dân giáo-dục, để biểu-minh chủ-ý.

«Ta muốn sắp đặt việc giáo-dục của quốc-dân theo nền vững bền lối gia-đình giáo-dục và luân-lý đời xưa có trường công về phần quan kiểm-sát để làm hướng-đạo cho viện giáo-dục quốc-dân, Ta lại tính đường mở mang hương-trường và tư-trường, là nơi gần mắt phụ-huynh, vì theo luật-phép và phong-tục nước ta, thời phụ-huynh phải có trách-nhiệm to về đường giáo-dục. Ta khuyên kẻ phụ-huynh đem lòng lưu-ý việc ấy, lo việc tương-lai, đặng mà giúp sức với Chánh-phủ, để cho thành được việc gọi là việc dựng lại cho dân cả nước, ấy là chính việc xã-hội Việt-Nam phải đem lòng chăm lo vào đó cả.

« Trong mấy năm gần đây, thường hay nghe nói về việc lập-hiến, nhân-dân phần nhiều trông mong Nhà-nước định cái hiến-pháp trong nước, gồm cả đại-cương và cả tiểu-kỷ nữa. Nhiều người nghĩ rằng cái hiến-pháp mặc-định, mà hiện bây giờ Triều-đình đối với nhân-dân đương noi theo đó là không được rõ ràng, cần phải bổ-nghĩ thêm theo tôn-chỉ các nước văn-minh. Cái vấn-đề này thật ta vẫn cũng không bỏ qua, và trong khi học-hành khảo-cứu, thời ta đã nhờ có thầy và có người tư-vấn đã nhắc trí ta về việc ấy.

«Người có suy nghĩ không ai nghĩ rằng trong khi Ta lìa ở ngoài nước nhà, vì cần sự học-hành và nghiên-cứu sự-thực, để đem lối nẻo làm dạng-thức cho một Triều-đình, nay mới về đến nơi mà đã sợ hốt giải-quyết thi-hành ngay cái việc cần phải thận-trọng và cần phải biết cho đến nơi chuẩn-đích công-việc, ắt phải có giao-tiếp với mọi người và mục đạt thời-cuộc mới được.

«Việc lớn-lao ấy, Ta không thể định trước nhất quyết thời giờ hay là kỳ-hạn Ta thật muốn cái việc đó cần phải đem cả tài-lực Ta mà tính-liệu, lại cần phải có đồng-tâm cộng-tế với Chánh-phủ Bảo-hộ chiếu cố theo như hòa-ước năm 1884, cho được trong hiến-pháp thành-lập cái qui-chế chi ra thi-hành, khỏi chênh-lệch, được mỹ-mãn.

« Nhờ có các Đại-khanh Triều-thần bàn-luận chính-đáng, đồng-tâm phụ-tế, nhờ đặng mắt thấy hiện-tình thời-sự, cũng nhờ có thời giờ và tùy sự-thế lịch-duyệt; các điều ấy sẽ giúp thêm kiến-thức cho ta.

«Vả lại nói theo thánh-ý khoan-hồng Đức Tiên-hoàng Hoằng-tôn Tuyên

Hoàng-đế, Quả-nhân muốn cho quốc-dân thân-ái của Ta được trần-ngôn tiếng thấu tai trên, được tố-tình những điều sở-nguyện, được thỉnh-cầu những sự cần-thiết phải lẽ.

«Vậy từ ngày nay là ngày Quả-nhân bắt đầu thân-chánh như Đức Hoàng-khảo, và là ngày đình-chỉ bản hiệp-ước năm 1925, Ta muốn minh-định cứ để viện Nhân-dân đại-biểu lại, song tương-lai thực-hành thế nào còn chưa giải-định, nay thời viện ấy làm căn-cứ cho Ta đây, và Chánh-phủ Bảo-hộ, về việc quốc-dân đem lòng khôn-ngoan hiệp-tác có giá-trị.

«Ta lại muốn việc giao-tiếp với dân càng cho thân-mật, muốn cho dân-tình nguyện-vọng thấu đến Ta, đến Triều-đình Ta, và đến Chánh-phủ Bảo-hộ, để mà nghe biết, bàn-luận, chuẩn-y hay là định-bác; cho nên Ta đã hiệp-ý với các quan thay mặt Pháp-đình, và Chánh-phủ Ta mà định cho viên nghị-trưởng viện Nhân-dân đại-biểu được dự hội-thương những kỳ Thượng-thư hội-đồng, mà được quyền bàn-luận như một Thượng-thư dân-biểu, để trong chỗ Chánh-phủ nghị-luận được bày tỏ lòng nguyện-vọng của quốc-dân, lại được xem xét việc tấn-bộ Nhà-nước đã lo cho quốc-dân.

« Đến việc chỉnh-đốn võ-ban đã khởi sự làm, Ta cũng lưu-ý để kế-hành, và trong nước có những chế-độ nào khác cần phải cải-chính, thời Thượng-thư chư khanh cũng nên thương đồng cùng Chánh-phủ Bảo-hộ để cải-lương lại, làm cho trọn vẹn công-cuộc tân-thức, Ta vừa tuyên-bố hôm nay, mà chính Ta đây là người rất biết việc đó là cần-kíp.

«Ta nói đây là tỏ bày lòng muốn của Ta đã hiệp với ý-kiến và nguyện-ước của Chánh-phủ Bảo-hộ, của các đại-thần ở Triều, Ta quyết đem trí-lực và tâm-thần để làm công-cuộc vĩ-đại cho nước nhà và hạnh-phúc cho quốc-dân.

«Ta khuyên thân-dân Trung Bắc lưỡng-kỳ và khắp cả quốc-dân trong nước phải chân nhận ý-tưởng của Ta, phải biết trấn-tĩnh những điều hi-vọng vô-lý, để hiệp lại với nhau trong một tư-tưởng theo trật-tự, theo kỷ-luật và kính-trọng quyền-vị, để cho Ta lâm-chánh công-việc lớn-lao, làm được dễ-dàng, dẫu gặp việc khó-khăn thế nào cũng được thỏa-thiện.

«Ta trông rằng người có lòng thành-thực, kẻ có lòng yêu nước, ai nấy đều đem lòng chung một tư-tưởng và nguyện-vọng, để làm cho ích-quốc, để cho tiền-đồ vận-mệnh dân-tộc ta được theo lên đường tiến hóa.

«Khâm thử»

II

Dụ số 29 ngày mồng 8 tháng 4 năm Bảo-Đại thứ 8

(2 Mai 1933)

« Trong Dụ ngày mồng 10 tháng 8 năm Bảo-Đại thứ 7 (10 *Septembre* 1932), ta được lược-trù một cái chương-trình cải-cách muốn đem ra thực-hành để lợi-ích cho dân.

« Nhưng trước khi khởi-hành, còn muốn xem xét cho biết rõ cái tình-trạng quan-thiết trong nước thế nào. Bởi thế nên kế-tiếp luôn ba lần, đi tuần-hạnh trong khắp các tỉnh Trung-kỳ. Đi đến đâu cũng thâu-nạp những lời yêu-cầu của dân. Ta thường nghiệm thấy lòng dân kỳ-vọng vô-cùng, đối với ta tỏ ra nhiệt-thành ái-đái, thật là cảm-động biết dường nào! Được gần-gụi với kẻ bình-dân siêng-năng lương-thiện của ta, ta lại càng thấy nặng lòng thương dân, và nguyện cả-quyết đem hết tâm-trí để mưu hạnh-phúc cho dân.

«Vậy nay đã đến thời-kỳ phải đem ra thực-hành những việc cải-cách mà ta đã hứa từ trước.

« Nhưng muốn cải-cách phải có những người có tư-tưởng, có chính-kiến, dung-hợp với cái phong-trào tiến-hóa trong xã-hội, phải có những người thông-hiểu minh-đạt những điều khẩn-yếu đương-thời và những điều nguyện-vọng của quốc-dân.

« Các quan Đại-thần các Bộ bây giờ là tiêu-biểu cho một cái chế-độ đã cũ rồi, không thích-hợp với cái trình-độ tân-thời nữa, nên từ khi ta hồi-loan, các quan đã hiểu rõ-ràng nghĩa-vụ mình là nên lui về để nhường chỗ lại cho các bậc tân-tiến. Bởi thế nên đã từng nhiều lần tỏ ý ra với ta rằng muốn xin từ chức. Kể ra thì các quan Đại-thần ấy tùng-chánh đã lâu năm, có người đã làm nên công-nghiệp to với nhà-nước, bây giờ mong được về nghỉ, cũng là xứng-đáng lắm. Ta bằng lòng để các quan về hưu, và ta khen cho tấm lòng cao-thượng biết nghĩa-vụ, cái bạng hi-sinh biết quên mình.

« Vậy bắt đầu từ ngày nay, quan Quận-công Cơ-mật viện-trưởng, Lại-bộ Thượng-thư Nguyễn Hữu-Bài, các quan Hiệp-tá Võ Liêm, Lễ-bộ Thượng-thư, Tôn-thất Đàn, Hình-bộ Thượng-thư, Phạm Liệu, Binh-bộ Thượng-thư và Vương Tứ-Đại, Công-bộ Thượng thư, đều được phép về hưu-trí.

« Nay đã thay-đổi các quan Đại-thần trong Triều-đình, ta cũng muốn nhân đó chỉnh-đốn lại việc triều-chính nữa.

« Trong lúc mới cũ đổi thay này, chính-quyền phải cho thống-nhất, nên ta định tự ta ra cầm quyền chủ-trương việc nước.

« Vậy chức Cơ-mật Viện-trưởng định bãi, và từ rày về sau chỉ đặt có năm bộ :

Bộ Lại ;

Bộ Quốc-dân giáo-dục ;

Bộ Tài chánh và Xã-hội cứu-tế ;

Bộ Tư-pháp ;

Bộ Công-tác kiêm mỹ-thuật và lễ-nghi.

« Bộ Binh thì bỏ đi, công việc bộ ấy tạm giao cho Bộ Lại kiêm-lý.

« Các quan Thượng-thư năm bộ ấy đều sung làm Cơ-mật Đại-thần, không phân-biệt phẩm cấp gì, đều bằng-đẳng như nhau cả, mà viện Cơ-mật thời tự ta chủ-trương.

« Rồi đây sẽ có Dụ thương-đồng với Chính-phủ Bảo-hộ định rõ-ràng chức-trách của viện Cơ-mật của Hội-đồng Thượng-thư do quan Khâm-sứ Trung-kỳ làm chủ-tọa và của mỗi Bộ phân-biệt thế nào.

« Nay hiệp-ý với Chánh-phủ Bảo-hộ bãi các chức Hội-lý các Bộ đi, rồi sẽ do Chính-phủ Bảo-hộ đồng-ý với ta chọn người làm chức Cố-vấn chuyên-môn để thay vào.

« Còn việc lựa chọn các quan Thượng-thư mới, thời ta chỉ cốt chọn lấy người có phẩm-giá, có học-thức, có tính-hạnh và danh-tiếng tốt trong dân-gian mà bạt-thụ lên, chứ không có câu-nệ về niên-hạn và phẩm-trật.

« Vậy ta bổ-dụng những người sau này :

« Quan Thái Văn-Toản hàm Hiệp-tá đại-học-sĩ, bổ Thượng-thư bộ Công-tác, kiêm mỹ-thuật và lễ-nghi ;

« Quan Phạm Quỳnh bổ Thượng-thư bộ Quốc-dân giáo-dục, và vẫn kiêm sung chức Ngự-tiền Văn-phòng Tổng-lý Đại-thần như bây giờ ;

« Quan Hồ Đắc-Khải hiện Tổng-đốc Bình-định, bổ về Thượng-thư bộ Tài-chánh và xã-hội cứu tế ;

« Quan Ngô Đình-Diệm, hiện lãnh Tuần-vũ Bình-thuận, nay đặc cách cho thăng hàm Thượng-thư, bổ Thượng-thư bộ Tư-pháp.

« Các quan Thượng-thư mới đều định hạn bổ dùng là ba năm.

« Khi bổ xong, liền phải họp thành hội-đồng cải-cách để nghiên-cứu về cách thi-hành những điều cải-cách đã tuyên-bố trong Dụ ngày mồng 10 tháng 8 năm ngoái (10 *Septembre* 1932).

« Hội-đồng cải-cách ấy sẽ do quan Khâm-sứ Trung-kỳ làm chủ-tọa, mà quan Thượng-thư bộ Quốc-dân giáo-dục kiêm sung Ngự-tiền Văn-phòng Tổng-lý thì chuẩn cho sung chức điều-tra Tổng-tiên-thẩm-uỷ-viên (*Rapporteur Général*) của hội-đồng.

« Khâm thử ».

III

Lời huấn-thị sắc-ngữ của Hoàng-đế ban cho các quan Thượng-thư mới ở điện Cần-chánh

(26 Mai 1933)

« Bữa nay là Hội-đồng Cơ-mật mới họp lần đầu, tôi thân-hành ra chủ-tọa, có quan đại-diện Chính-phủ Pháp ở Đông-dương và quan Thủ-hiến Chính-phủ Bảo-hộ Trung-kỳ đến chứng-kiến, các thầy Cơ-mật đại-thần mới, là những người trực-tiếp giúp việc tôi trong Triều-đình, tôi muốn nhân dịp này nói rõ cho các thầy hiểu cái nghĩa-vụ chức-trách của các thầy thế nào, và lòng tôi kỳ-vọng ở các thầy những gì, đặng cho thi-hành đặng cái tân-chánh sách tôi đương ban-bố để ích-quốc lợi-dân.

« Tôi bạt-dụng các thầy cho chức Thượng-thư, cho dự Cơ-mật, để bàn-định những việc quốc-gia đại-sự, là tôi tin ở cái tài-năng phẩm-cách của các thầy đã có tiếng tốt trong nước, tin ở cái lòng vị-nghĩa, ở cái bụng công-tâm, ở cái trí am-hiểu những cái mối lợi-quyền của nước nhà cùng những sự nguyện-vọng xa của quốc-dân.

« Lòng tin-dụng đó, tôi chắc các thầy sẽ gắng-gỏi cho được xứng-đáng, sẽ hết sức làm việc cho khỏi phụ, dốc một lòng trung-thành với Hoàng-triều, với Tổ-quốc, bỏ cả cái bụng tư-kỷ mà chỉ chăm về đường công-ích.

« Chỉ tôi là muốn trừ bỏ những cái chính-trị quá cũ không thích-hợp với thời-đại này. Tôi muốn cho nước Nam tấn-bộ theo thời, không chậm kém các nước khác trong thiên-hạ nữa. Làm thế là không phải bạo-động biến-cách, tức là tuần-tự canh-tân, là một việc cần. Nước không đổi mới là nước hỏng. Tôi muốn cho nước này được hoạt-động, nên tôi quyết đem hết quyền-lực giúp cho được tiến-hóa, cho mau bước lên con đường cải-cách văn-minh. Nước Pháp đã có công giáo-dục cho tôi, nay cũng sẵn lòng tán-trợ cho tôi trong việc cải-cách này. Các ngài thay mặt Đại-Pháp ở bên đó và ở ngay đây, đã từng nhiều lần quả-quyết với tôi như vậy.

« Bởi tôi chắc có quý-quốc giúp-đỡ, lại tự tôi tin rằng nước này không thể cứ trầm-trệ trong cái lề-lối cũ được nữa, nên mới rồi tôi đã quả-quyết thay đổi gần hết các đại-thần trong triều. Việc đó là tự tôi chủ-trương đề-xướng, vì xét ra là việc cần phải làm. Quan Toàn-quyền PASQUIER *đối với tôi là người bạn thân, cùng quan Khâm-sứ* THIBAUDEAU *là người giúp việc của ngài, giữ cái địa-vị làm đại-diện cho Chính-phủ Bảo-hộ, cũng vui tán-thành, ra công giúp sức cho làm được mau chóng và hoàn-toàn.*

« Các quan đại-thần cũ, về thời buổi xưa cũng đã từng có công với nước, nhưng vì tư-tưởng không thích-hợp với sự nhu-yếu đời nay, nên tôi quyết đem người mới thay vào. Tôi đã chọn các thầy để sung với viện Cơ-mật mới. Các thầy nay cờ đã đến tay, phải ra làm việc. Việc tôi kén chọn đó, cũng như việc tôi cải-cách đó, đã được phần nhiều quốc-dân hoan-nghênh, nay quốc-dân trông-đợi các thầy làm việc thế nào. Các thầy chớ nên để cho quốc-dân phải thất-vọng.

« Các thầy là tiêu-biểu cho một cái tinh-thần mới. Tinh-thần đó là tinh-thần có trật-tự, có phương-châm, có hoạt-bát, có lanh-lợi, có hoài-bão một tấm lòng chánh-trực thanh-liêm, mạnh-bạo tấn-thủ. Tinh-thần đó phải hoán-cải cả trong quan-trường, trong chánh-giới, gây ra một cái nền đạo-đức mới, thâm-trầm, cao-thượng, không phải chỉ bó buộc trong cái vòng lễ-phép bề ngoài mà thôi; mà

thấm-thía đến cả quả tim, khối óc, khiến cho siêu-việt lên một cái trình-độ cao hơn.

« Cái đạo-đức cao-thượng đó, có một điều hiển-nhiên rõ-rệt hơn cả, là điều công-ích, công-lợi. Điều đó là cốt-yếu, trong nước phàm người nào có dự một phần quan-chức, cũng là phải có bụng công-tâm cả. Dù quan lớn hay quan nhỏ, cũng là chịu mệnh vua để trị dân, yên dân, mưu sự hạnh-phúc cho dân, thời bao giờ cũng vậy, ở đâu cũng vậy, phải đem hết lòng thành mà giúp nước, cho không phải chỉ nghĩ đến bản-thân mình, mưu lấy cái kế vinh-thân phi-gia mà thôi.

« Trong hàng các quan thừa mệnh Vua mà mưu việc nước, thì các thầy là đứng đầu, vì cái giá-trị của các thầy mà cũng vì cái lòng tin-dụng của tôi, được cầm trong tay cái then máy chính-trị của nhà vua nhà nước. Các thầy phải ra tay chủ-động, nhưng trước hết là phải xướng-suất làm gương, tỏ ra cho thiên-hạ biết là mình tận-tâm vì nước, có đủ những công-đức, tư-đức làm cho các xã-hội văn-minh được phú-cường.

« Cái gương tốt đó, tôi chắc là các thầy sẽ nêu lên cho quốc-dân theo. Nếu được như vậy, thì các thầy sẽ được xứng-đáng cái lòng tin-dụng của tôi và cũng không phụ cái chức-trách của các thầy; chức-trách ấy nặng-nề, cần phải có can-đảm nhiều mới làm được, vì không những là cái chức-trách phải suy-khu cho quốc-dân được tấn-bộ, mà lại là cái chức-trách phải cứu-vãn đồi-phong, phải chấn-chỉnh đạo-đức nữa.

Tôi khuyên nhủ các thầy có bấy nhiêu điều, chỉ tôi đã quyết như vậy».

IV

Lời huấn-thị sắc-ngữ của Hoàng-đế ban cho viện Nhân-dân Đại-biểu Trung-kỳ

(9 Octobre 1933)

« Các thầy Nhân-dân đại-biểu,

« Trước khi viện Nhân-dân đại-biểu họp kỳ hội-đồng thường-niên để bàn xét các công-việc, Trẫm muốn thân-hành tiếp các thầy để tỏ lòng ân-cần quyến-cố đến nghị-viện.

« Viện Dân-biểu Trung-kỳ vừa tấn lên một thời-kỳ mới. Từ nay là sáp-nhập vào trong phạm-vi của Nam-triều, thành một cơ-quan trọng-yếu của nước ta. Sẽ có cái địa-vị quan-hệ trong trường chính-trị, địa-vị ấy hễ xứng-đáng thì càng ngày rồi càng mở rộng thêm ra.

« Gần đây đã có chỉ-dụ định rõ chức-quyền của nghị-viên cùng các thể-lệ tuyển-cử, các thể-thức hành-động có ý rộng-rãi hơn trước. Cứ hiện-trạng cũng đã đủ tư-cách để hiệp-tác với Chính-phủ được.

«Cho nên Trẫm thấy cuộc tuyển-cử vừa rồi trong dân-gian có vẻ náo-nhiệt cổ-võ hơn trước, lấy làm bằng lòng lắm. Thế là tỏ ra rằng dân ta đã biết để-ý đến việc công trong nước. Dân-trí đã có tấn-hóa, biết lưu-tâm chú-ý đến những vấn-đề lớn, quan-hệ cho sinh-mệnh cùng hậu-vận nước nhà.

« Vả lại dân cũng hiểu biết rằng, hiện nay trong nước đã có thay đổi. Dân vẫn có cái cảm-giác thâm-trầm, biết rằng hiện đương bước lên một cõi đời mới. Cảm-giác ấy không sai lầm.

« Từ khi Trẫm ra thân-chánh đã dự-định một cái chương-trình cải-cách, cứ theo đó mà thi-hành. Nhờ có Chính-phủ Bảo-hộ thỏa-hiệp giúm-giúp, hiện đã thiệt-hành được mấy việc cải-cách, chủ-định là để cảnh-tỉnh cho dân ta, khiến cho mau bước chân vào con đường tấn-hóa, quả-quyết mà theo cách sinh-hoạt tân-thời.

« Quan-trọng nhất là việc cải-cách ngày mồng 2 tháng 5 tây trước. Việc đó tự Trẫm chủ-trương, tự Trẫm quyết-định, vì là việc cần-cấp phải làm. Việc cải-cách này là thi-hành ở ngay trong Triều-đình; thay đổi tất cả các chức bộ-trưởng. Những vị đại-thần đã có tuổi, hồi trước cũng có công lớn với nước, nhưng ý-hướng không thích-hợp với thời nữa,

đều cho về hưu cả, và lấy những người trẻ-trẻ hơn thế vào.

« Có thay đổi người như vậy, thì mới thay đổi được phương-pháp trong việc chính-trị. Rồi nhân đó mới lần lần sửa đổi được những cái cơ-quan hành-chánh đã quá cũ, cứ nhân-tuần mãi trong mấy mươi đời không tiến-hóa được, khiến cho thích-hợp với sự nhu-yếu của tân-thời. Lại nhân đó mới thiệt-hành được nhiều việc cải-cách khác đã trù-tính từ trước đến giờ.

« Như việc cải-cách về hình-pháp, đã bắt đầu tuyên-bố một bộ luật Hình mới, châm-chước theo luật khác đời nay, để thế vào bộ luật-lệ Gia-long cũ bây giờ không thích-hợp với thời nữa. Hình-luật đã tuyên-bố lại sưu-tập và ban-hành những điều-lệ cốt-yếu về phép tố-tụng việc hình và việc hộ để đợi biên-tập hẳn một bộ luật tố-tụng hoàn-toàn. Đồng-thời lại sắp đặt lại các tòa-án và dự-bị soạn một bộ « Hoàng-Việt dân-luật » để xét xử về việc hộ nữa. Kế đến cải-cách về việc học, thì nay đã tiệm xong. Việc cải-cách này là đem cả bậc tiểu-học, sơ-học, từ trước đến giờ vẫn thuộc quyền chính-phủ Bảo-hộ, sát-nhập vào chính-phủ Nam-triều. Việc rất quan-hệ, vì là đem cái trách-nhiệm giáo-dục cả thanh-niên trong nước mà trao lại cho ta, khiến cho từ nay việc phổ-thông giáo-dục mới thật là có cái tính-cách về quốc-gia vậy. Thanh-niên là tương-lai của nước nhà, thế là tự nay Bảo-hộ có lòng tin trao trả lại cho ta dạy dỗ, lòng quảng-đại ấy Nam-triều cũng biết mà cám ơn lắm.

« Rồi đến cải-cách về việc hành-chánh hiện cũng đương thi-hành. Các bộ nha bây giờ đã sắp đặt lại theo như kiểu-cách các sở làm việc của chính-phủ Bảo-hộ. Rồi đây ở các tỉnh cũng sẽ sắp-đặt lại như vậy. Nhưng quan-hệ nhất là vua ban-hành một cái quy-trình mới về quan-trường, định rõ quyền-lợi, trách-nhiệm của quan-lại, muốn bảo-tồn cho quan-trường là một cái cơ-chế của nước nhà, một cái cơ quan của chính-trị, khiến cho giữ được nền-nếp cùng thanh-giá từ xưa. Lại đặt ra một khoa thi để tuyển-bổ các quan-lại, là lấy cái ý dùng khảo-thí để tuyển-trạch nhân-tài như xưa, cốt chọn lấy người thiệt có tài-năng, thiệt có học-thức mới cho ra cầm quyền trị dân vậy.

« Nói tóm lại, việc hình-án thời cho được công-bằng, việc trị-dân thời cho được liêm-chính, việc giáo-dục thời cho được thích-hợp với sự yếu-cần trong dân-gian, khiến cho tạo-thành được những người dân có tư-cách sau này, đó là cái mục-đích của Trẫm vẫn chủ-trương trong khi thi-hành các việc cải-cách đó. Hiện còn đương nghiên-cứu nhiều việc khác nữa, khiến cho chính-phủ Nam-triều được rộng đường thi-thố, có thể-thống mở-mang quyền-hạn, rộng-rãi tư-cách, ngõ-hầu đủ quyền-lực mà đối-phó được với sự nhu-yếu của thời-thế, lòng nguyện-vọng của quốc-dân.

« Vì bấy nhiêu sự cải-cách chỉ cốt là mưu lấy lợi-ích cho dân ta mà thôi, cho kẻ bình-dân cần-cù lương-thiện kia, mà các thầy đây là người thay mặt, làm đại-biểu, Trẫm đối với dân ấy, lòng thương yêu, bụng quyến-chú, thật là vô-cùng vô-hạn vậy.

« Nhân-dân đại-biểu, còn cái danh-hiệu nào tốt đẹp bằng, còn cái chức-trách nào cao-thượng bằng!

« Danh-hiệu ấy, chức-trách ấy khiến cho các thầy phải có nghĩa-vụ, phải có trách-nhiệm, Trẫm chắc rằng các thầy đã hiểu cả những nghĩa-vụ cùng trách-nhiệm đó rồi, và sẽ hết lòng hết sức đảm-đương cho xứng-đáng.

« Các thầy là đại-biểu cho dân, các thầy cũng là kẻ hướng-đạo cho dân nữa, vì sinh-trưởng trong dân-gian, biết sự lợi-bệnh, biết lòng khuynh-hướng của dân, có thể đưa dắt cho kẻ bình-dân vào con đường chính-đáng. Các thầy lại được ra hợp-tác với Chính-phủ, mưu sự lợi-ích cho dân, thời các thầy sẽ đem cái lịch-duyệt về việc dân mà bày tỏ những ý-kiến tốt, những lời bàn hay cho Chính-phủ theo.

« Dân nước Nam ôn vẫn có cái thiên-tính tốt, biết điều phải chăng, biết lẽ hơn thiệt lắm. Mấy mươi đời học tập luân-lý của đạo Khổng, tấm lòng trung-quân, ái-quốc không bao giờ rời, sẽ biết

tùy-thời mà tiến-hóa, tiến-hóa một cách ôn-hòa điều-độ, không có cấp-tốc vội-vàng, không có bỏ những cái nền-nếp xưa đã làm cho nước nhà được vững-vàng mạnh-mẽ, nhưng cũng biết quả-quyết theo đường văn-minh tấn-bộ đời nay, hưởng-thụ lấy những cái ơn-huệ của nhà-nước Bảo-hộ hàng ngày ban-bố cho dân ta.

« Ấy dân ta là một dân thuần-lương như vậy, các thầy là đại-biểu thay mặt cho dân, trong khi làm việc chức-trách, các thầy phải gắng-gỏi cho đáng lòng dân tin cậy. Hễ được lòng dân là vừa lòng Trẫm đó. Nếu các thầy tỏ ra xứng-đáng với chức-vụ thời sẽ lần lần mở rộng quyền-hạn ra, tức là bắt đầu cải-cách về hiến-pháp, khiến cho viện Dân-biểu sau này sẽ thành một cái cơ-quan cốt-yếu của quốc-gia vậy.

V

Dụ số 82 ngày mồng 6 tháng chín năm Bảo-Đại thứ 8. (24 Octobre 1933) Về Hội-đồng Cố-vấn Bắc-kỳ.

«Phàm trong một đoàn-thể dân-tộc lớn cùng theo một kỷ-cương chế-độ chung, mà có gồm mấy xứ lại, thời điều cốt-yếu trong phép cai-trị là đối với mỗi xứ phải biết dùng những phương-pháp hành-chánh riêng cho thích-hợp.

« Những kỷ-cương chế-độ kia phải cần cho hợp-nhất thì quốc-gia mới có thể-thống, đoàn-thể mới được vững bền; nhưng những phương-pháp hành-chánh nọ cũng phải để cho rộng-rãi thì mỗi địa-phương mới có thể tự-tiện sinh-hoạt theo lề-lối riêng vậy.

« Đó là cái tôn-chỉ địa-phương phân-quyền, các Liệt-thánh Bản-triều từ xưa đến nay thống-trị trong nước vẫn theo phép đó. Chánh-phủ Bảo-hộ gần đây đặt cho Bắc-kỳ những thể-lệ hành-chánh riêng, thích-hợp với sự yếu-cần của các nhân-dân xứ Bắc, cũng là châm-chước theo phép đó.

« Nay Trẫm ra thân-chánh, muốn noi theo gương sáng của Liệt-thánh, và bắt chước phương-pháp của Bảo-hộ.

« Xét ra phép hành-chánh ở Bắc-kỳ đã có thành-hiệu tốt, khiến cho thần-dân xứ Bắc ta bấy lâu vẫn được an-cư lạc-nghiệp, tuần-tự tiến-hóa, lần lần bước vào con đường văn-minh mới.

« Trẫm ban tờ Dụ này là để chuẩn nhận cho cái phương-pháp hành-chánh đó, và nhân thể thừa-nhận cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ vẫn kiêm giữ chức quyền Kinh-lược như cũ.

« Những phép địa phương phân quyền, phải thi-hành cho chánh đáng, không thể khiến cho các thần dân Bắc-kỳ ta ra ngoài phạm-vi quyền chúa-tể của ta được. Trong khi theo cái hiệp-ước năm 1925 điều đó hoặc có người hiểu lầm nhận sai. Nhưng từ ngày Trẫm đã trưởng-thành về nước, thì hiệp-ước ấy bãi bỏ rồi. Vậy nên tuyên-bố phân-minh, cho không ai còn hồ nghi được nữa.

« Xứ Bắc-kỳ cũng như xứ Trung-kỳ là liên lạc ở trong bản-đồ nước Việt Nam ta. Hai xứ tuy các hành-chánh có khác nhau, là bởi sự cần-dùng trong dân-gian có khác; nhưng kỷ-cương chế-độ cũng là một, vì là cùng chung một cái thể-thống quốc gia vậy.

« Nay Trẫm thương-đồng với quan Đông Pháp Toàn-quyền Đại-thần chuẩn-định rằng từ nay những luật pháp thi-hành ở các tòa Nam-án Bắc-kỳ phải có thượng-dụ ban-hành, cũng như trước khi có bản hiệp-ước ngày 6 tháng 11 năm

1925 vậy. Muốn cho khỏi có điều ngộ-nhận, thời chuẩn cho những nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ ký theo tờ hiệp-ước ngày mồng 6 tháng 11 năm 1925, và thứ nhất là nghị-định ngày 30 tháng 3 năm 1931 ban-hành bộ Dân-luật mới cho các toà Nam-án Bắc-kỳ của Hội-đồng biên-tập Dân-luật đặt theo nghị-định ngày 28 tháng 8 năm 1930 đã soạn, các nghị-định đó chuẩn cho cứ được thi-hành như luật-pháp chánh-thức.

« Lại muốn cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ có đủ quyền cai-trị và giúp cho thi-hành chức quyền Kinh-lược, Trẫm chuẩn-định thừa-nhận Hội-đồng Cố-vấn Bắc-kỳ đã lập theo hiệp-ước năm 1925, và đặt cho tên là « Bắc-kỳ Cố-vấn Hội-đồng » (*Conseil Privé du Tonkin*). Hội-đồng này có sáu viên, tựu trung hai viên thời chọn trong hàng các quan to tại-chức, còn bốn viên thời lựa trong hàng hoặc các quan-lại hay viên-chức tại-chức hay hồi hưu, hoặc các bậc danh-giá thuộc về các giới nông, công, thương hay các chức-nghiệp tự-do mà có tiếng là người có tri-thức, có phẩm-hạnh, hay có biệt-tài chuyên-môn.

« Các hội-viên ấy đều do quan Thống sứ Bắc-kỳ giới-thiệu mà tự Trẫm sắc bổ. Về phẩm trật thời được ngang hàng với chức Thượng-thư trong Triều, và khi nào về chầu tại Kinh đô thì được tham-dự vào Cơ-mật. Hạn bổ dụng là hai năm.

« Hội đồng Cố-vấn phải bày tỏ ý-kiến về những dự-án các thượng-dụ cùng những dự-án các nghị-định về việc thi-hành các thượng-dụ, và đại-đề tất cả những vấn-đề về việc cai-trị bản-xứ mà quan Thống-sứ muốn hỏi ý-kiến của Hội-đồng.

« Cách-thức hành-động của Hội-đồng thế nào, Trẫm ủy quan Đông-Pháp Toàn-quyền Đại-thần tự liệu-định.

« Theo như hướng-hành, duy quan Thống-sứ Bắc-kỳ mới có quyền đệ công-văn về Triều, hoặc do phủ Toàn-quyền, hoặc do phủ Khâm-sứ chuyển-đệ. Những biên-bản của Hội-đồng Cố-vấn gởi về Ngự-tiền Văn-phòng để dâng đồng-tất, cũng chuyển-đệ theo cách đó.

« Khâm-thử »
Tại cung An-định ngày mồng 6
tháng 9 năm Bảo-Đại thứ 8.
(24 tháng 10 năm 1933)

Cung-lục
Thượng-thơ sung Ngự-tiền
Văn-phòng Đồng-lý Đại-thần,
Ký tên : PHẠM QUỲNH

VI

Dụ số 86 ngày 29 tháng 9 năm Bảo-Đại thứ 8 (16 Novembre 1933)

« Từ khi Quả-nhân hồi-loan thân-chánh đến nay, thời đã ba lần liên-tiếp ngự-giá tuần-hạnh các tỉnh ở Trung-kỳ. Nay Quả-nhân lại muốn tiếp-tục ngự-giá ra Bắc-kỳ để quan-phong luôn.

« Chuẩn đến trung-tuần tháng mười (tức là đầu tháng chạp tây) khởi giá.

« Quả-nhân sở dĩ tuần-hạnh như vậy, là noi theo thành-hiến của liệt-thánh ngày xưa, hễ khi mới lên ngôi trị-vì, đều có ngự-giá Bắc-tuần.

« Đức Hoàng-khảo ta, trong năm Khải-định thứ ba (1918) đã từng ngự ra Bắc vậy.

« Nay Quả-nhân nối ngôi Đại-thống, nên muốn tuần-hạnh ra Bắc-kỳ để cho thỏa lòng ái-đời xưa nay của thần-dân.

« Kỳ tuần-hạnh này, Quả-nhân ủy cho quan Thống-sứ Bắc kỳ nghị-định chương-trình thế nào để cho Quả-nhân thấy rõ được cách làm ăn khó-nhọc siêng-năng của dân Bắc-kỳ, và cả công-nghiệp của quí-bảo-hộ đã tạo-thành ở trong xứ ấy.

« Vậy chuẩn cho hai quan đại-thần Cơ-mật, là Phạm Quỳnh, Thượng-thư bộ Quốc-dân giáo-dục, Ngự-tiền Văn-phòng Tổng-lý đại-thần và Tôn-thất Quảng, Thượng-thư bộ Công-tác, Mĩ-thuật và Lễ-nghi, đi theo hộ-giá.

« Trong khi tuần-hạnh, thời chuẩn cho quan Đô-thống kiêm quản vệ Thân-binh, quản-lãnh Thị-vệ là Nguyễn Hữu-Tiền, chăm lo việc tuần-phòng ở Nội cho nghiêm-nhặt, nhưng do quan Lại-bộ Đại-thần quản-cố.

« Kỳ tuần-hạnh này phỏng trong mươi-lăm ngày thời hồi-loan.

« Ngày nào ở Kinh khải-giá sẽ chuẩn-định sau.

« Khâm-thử »

Dụ tại cung An-định ngày 29 tháng 9 năm Bảo-Đại thứ 8 (16-11-1933)

Cung-lục
Ngự-tiền Văn-phòng Tổng-lý Đại-thần
Phạm Quỳnh

CÁC BÁO PHÁP CA-TỤNG ĐỨC BẢO-ĐẠI

I

(Bản-báo trích đăng những bài đại-luận sau đây của báo Avenir du Tonkin *ca-tụng đức Bảo-Đại và xem những lời đó đủ biết dư-luận người Pháp rất hoan-nghênh cuộc Bắc-tuần của Hoàng-thượng).*

Cuối bài diễn-văn của quan Thống-sứ Bắc-kỳ THOLANCE đọc ở viện Dân-biểu, Ngài có chính-thức báo tin cuộc Bắc-tuần của đức Bảo-Đại. Ngài lại nói rằng chắc dân Pháp và dân Nam đều một lòng cung-kính và hoan-hỉ để nghênh-tiếp thánh-giá.

Thật thế, Hoàng-Thượng sẽ được toàn-thể quốc-dân Pháp Nam hoan-nghênh và cung-kính, vì oai-phong Ngài, vì Ngài thâm-hiểu cái thiên-chức của Ngài, vì Ngài hết lòng trị nước yên dân, vì Ngài trung-thành với nước Pháp tức là một vị bảo-mẫu đã mở-mang tri-thức và tâm-tính cho Ngài, nghĩa là đã làm cho Ngài thâm-hiểu cái trọng-trách của Ngài.

Ký-giả không bàn đến công-việc chính-trị của đức Bảo-Đại, vì không đủ tài mà bình-phẩm và không được có địa-vị mà biết tới. Nhưng ký-giả nhận biết Hoàng-Thượng đã chịu huấn-luyện theo một phương-pháp như các bậc đại-đế-vương đời trước, nghĩa là Ngài cũng nghĩ như vua Louis XIV rằng: một vị quốc-trưởng thì phải làm việc và cái gì cũng phải xem xét tới. Tuy Ngài còn thanh-niên, nhưng hễ ai được gần Ngài hay làm việc với Ngài đều phải kính-phục cái trí minh mẫn rất sớm làm cho Ngài hễ xét đến một vấn-đề quan-trọng gì cũng đều chu-đáo cả. Hoàng-Thượng không những chỉ xem qua các sớ tâu của các bộ mà thôi, Ngài lại còn nghiên-cứu kỹ-càng; chuyên-chủ tìm

cách giải-quyết mọi vấn-đề, phàm việc gì Ngài cũng tự-nhận mắt phải coi tới, tai phải nghe thấy, óc phải suy-nghĩ đến cùng: Ngài cố hấp-thụ lấy những đức-tính của Tiên-đế và những sự ảnh-hưởng tốt đẹp trong thời-kỳ khá lâu Ngài du-học bên Thái-Tây.

Ký-giả không bàn đến đức-tính Ngài trong khi trị nước, nhưng chỉ nói đến đức-tính riêng về cá-nhân của Ngài, vì ký-giả đã được cái vinh-dự chiêm-yết, được ở gần Ngài, được nghe Ngài nói, được nhận biết cái phong-nhã của Ngài.

Vua Louis XV ngày xưa mọi người đều gọi là « tuyệt-thế giai-nhân », nay ký-giả cũng cả quyết bàn rằng ta nên gọi đức Bảo-Đại là « người đẹp nhất nước Nam ». Ngài cao lớn, hòa-nhã, khuôn mặt trái soan đầy-đặn, con mắt nhìn chính-đính và trung-trực, đưa bắt tay một cách rất dịu-dàng, miệng cười như hoa nở; Ngài thật có cái đặc tài khiến cho người đến chiêm-yết được thư-thái mà không vượt ra ngoài phạm-vi kính-cẩn.

Ngài rất bình-dị, thế mà vẫn có khí-tượng Thiên-tử. Thoắt trông đã biết ngay là Ngài vẫn giữ oai-phong một vị đế-vương. Ngài nói tiếng Pháp rất vui tai và ưa nói chuyện nước Pháp, mà Ngài yêu hết lòng, coi như một mẫu-quốc thứ hai. Cái lòng yêu nước Pháp của Ngài, không phải lòng yêu giả-dối ngoài mặt, mà chính là tự tâm-can. Cứ nói chuyện đến thành *Paris* là mặt Ngài tươi-tỉnh và hình như hơi lộ có vẻ mến nhớ cảnh xưa.

Hoàng-Thượng ăn mặc rất đẹp, Ngài có tài mỹ-thuật. Khi Ngài mặc áo long-bào, đeo huy-chương đệ-nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh, coi thật diễm-lệ. *Ở trong nước, Hoàng-Thượng đã* được một phần thần-dân dốc lòng mến phục, tức là tất cả các học-sinh. Vì khi Ngài đến thăm các học-đường thật là một cái quang-cảnh vui-vẻ. Ngài nghiêm-trang đi vào lớp các trẻ học, nhìn những bàn, những bảng mà hồi-tưởng lại mới ngày nào chính Ngài cũng thường lên bảng làm một bài toán-pháp, vẽ một bản địa-đồ. Khi Ngài ở các lớp ra, họp tất cả các học-trò lại và nhân những sự lịch-lãm mới qua khuyên nhủ những điều hay lẽ phải. Bọn học-sinh đứng nghe cảm-phục vô-cùng, và có một vài cậu đánh bạo lấy tay ve-vuốt những hoa gấm ở áo long-bào...

Đức Bảo-đại thật là một vị Hoàng-đế rất phong-nhã. Cái cười trăm hoa đưa nở của Ngài sẽ làm tôn vẻ đẹp của những cuộc nghênh-tiếp Ngài. Ngài ngự-giá đến đâu sẽ đem cái thanh-niên, cái hào-hoa đến đó; Ngài mới lên trị-vì, như vầng đông mới mọc, muôn vật đều hớn-hở đón chào. Toàn-thể quốc-dân Pháp Nam đều yêu Ngài và dám chắc rằng những cuộc long-trọng sửa-soạn để nghênh-tiếp Ngài cũng làm cho Ngài sẽ cảm-động.

Hỡi dân thành-phố Hà-nội, ta phải hết sức vui-vẻ đón rước thánh-giá, vì Hoàng-Thượng thực xứng-đáng cho ta hoan-nghênh.

Lược-dịch « Avenir du Tonkin »
(19 Octobre 1933)

II

Tất cả dân Pháp đều cùng một lòng như dân Nam cung-kính Hoàng-Thượng, và sẽ hoan-nghênh Ngài một cách xứng-đáng với địa-vị tối-cao của Ngài, cùng lòng mến nhớ đức Tiên-đế.

Nay chính là thời-kỳ đức Bảo-Đại nên ra tuần-du xứ Bắc-kỳ. Từ khi Ngài hồi-loan đến giờ đã được hơn một năm và những việc cải-cách cần-thiết lưu Ngài lại ở Huế, bây giờ đã *thi-hành rồi.*

Cuộc Bắc-tuần này, không kể là thích-hợp với mọi phương-diện về hiện-thời, mà lại còn tuân theo chính-

tích của các Tiên-đế truyền lại. Từ hoàng-hiệu Gia-long, mỗi một vị Hoàng-đế lên trị-vì thì ít ra cũng một lần tuần-du xứ Bắc-kỳ. Trước kia thì cuộc tuần-du ấy có hai mục-đích. Vua Gia-long hồi đầu tháng giêng niên-hiệu thứ ba (*Février* 1804), vua Minh-mệnh hồi tháng *Octobre* năm 1821, vua Thiệu-trị hồi *Mars* 1842, ở Huế ra Hà-nội để thụ-phong vua Tàu. Đến đời vua Tự-đức và các vua sau, thì tục ấy bỏ bẵng đi, mãi đến vua Khải-định mới lại bắt đầu lại. Tờ Dụ ngày 29-3-18, một tháng trước khi Ngài ngự-giá Bắc-tuần, đức Khải-định có nói rằng Ngài đi tuần-du là theo chính-tích của các Tiên-đế lưu-truyền lại và để biết nguyện-vọng của dân.

Cuộc Bắc-tuần của đức Khải-định năm 1918 là cuộc tuần-du để khảo-sát. Cuộc Bắc-tuần của đức Bảo-Đại cũng có mục-đích để Ngài « được cái bài học rất có giá-trị do những điều trông thấy » theo như lời của quan Toàn-quyền Đông-Pháp A. SARRAUT nói với đức Khải-định khi trước. Chương-trình cuộc tuần-du ấy đã ấn-định để Hoàng-Thượng trong hai tuần-lễ ở đất Bắc-kỳ được mục-kích hết các công-cuộc của dân Pháp-Việt và biết những hiệu-quả thế nào.

Những sự hiện-tình Ngài quan-sát sẽ làm cho Ngài càng thêm mến nước Pháp là nước mà Ngài đã lưu-học trong những năm rất quí-giá của mỗi đời người là những năm, mà tình-cảm và sự súc-động sẽ in sâu vào trong tâm-hồn.

Ngày nay đức Bảo-Đại mới hai-mươi tuổi, đã đảm-nhận trọng-trách cai-trị một nước văn-hiến nghìn năm, phải làm cho tiến-hóa, phải gây nên quốc-túy mới, để chứng-thực được rằng nước mình có đủ sức mạnh để sinh-tồn mãi mãi ở trong cái thế-gian này đã lấy luật tiến-hóa làm luật chung. Hoàng-Thượng có trí sáng-suốt mà dung-hòa được cả hai văn-hóa Viễn-đông và Thái-tây; người ta có thể nói được rằng: Tâm-trí của Hoàng-Thượng có đủ tính tình và tư-chất người Tây người Nam, vì Ngài đã hấp-thụ được cái trí tinh-anh, cái phong-nhã và cái ôn-hòa của người Pháp.

Khi Hoàng-Thượng còn là Thái-tử và mới mười tuổi, đức Khải-định đã cho Ngài sang ở *Paris* và ủy-thác cho quan Toàn-quyền Hàm CHARLES và phu-nhân dạy dỗ. Tuy rằng có một Hoàng-thân và một quốc-sư dạy chữ Hán đi theo để cho chung quanh Thái-tử vẫn có khí-vị tổ-quốc, nhưng thật ra thì chính quan Toàn-quyền Hàm CHARLES và phu-nhân, chính nước Pháp và thành *Paris*, chính những người Pháp đã thế vào làm gia-đình và tổ-quốc cho Thái-tử trong mười năm. Xưa vua Gia-long ủy-thác Hoàng-tử Cảnh cho ông Bá-đa-lộc, song chẳng may Hoàng-tử mất sớm; từ thủa ấy đến khi Hoàng-Thượng du-học, trong lịch-sử nước Nam mới lại có một ông vua tin cậy nước Pháp đến như thế. Nhờ ở sự tận-tâm của những người trông coi về giáo-dục của Hoàng-Thượng, nước Pháp đã huấn-luyện đức Bảo-Đại nên một ông vua hoàn-toàn.

Đức Tiên-đế lúc thiếu-thời đã trải nhiều nỗi gian-nan, đã nhiều năm lân-cận với dân-chúng, nên hiểu thấu lòng dân. Đức Kim-thượng đã ở với bọn thượng-lưu Pháp và dân Pháp nên cũng có tính yêu dân như đức Tiên-đế. Câu chuyện sau này không biết có thật hay bịa đặt: Khi đức Bảo-Đại tuần-du ở một tỉnh phía nam xứ Trung-kỳ, Ngài có phán cho một vị quan thay mặt Ngài để đáp lễ một ông già lụ-khụ đã đến quỳ lạy Ngài. Nhưng câu chuyện ấy cũng có thể có được. Đức Bảo-Đại theo những lễ-nghi của An-Nam thì là một

vị Thiên-tử, thế mà Ngài được bọn thanh-niên kính-phục, là vì Ngài rất bình-dị, và thân-dân. Cái tính bình-dị, cái tính « bình-dân » (theo nghĩa cao nhất của chữ bình-dân), cũng làm cho người Pháp rất khâm-phục. Vả lại ai đã được vinh-dự chiêm-yết Hoàng-Thượng một lần, thì không sao không mến phục cái phong-nhã của Ngài được.

Hoàng-Thượng người to lớn, tầm-thước, rất thông-thạo mọi khoa thể-dục, đi đứng oai-nghiêm và mạnh-mẽ, nét mặt rất hòa-nhã và nhân-từ. Nhưng khi cần đến thì Ngài là một vị Hoàng-đế cương-quyết.

Về phương-diện chính-trị thì Bắc-kỳ bây giờ khác Trung-kỳ nhiều. Một tờ báo Nam vừa rồi có bình-phẩm cuộc Bắc-tuần như sau này : « Nhờ nhân-chính của Chính-phủ Bảo-bộ, những tỉnh phía Bắc đã bước mau trên con đường tiến-bộ hơn những tỉnh ở phía Nam, và sự tấn-bộ ấy lại càng nhanh chóng hơn nữa, dưới quyền cai-trị sáng-suốt của quan Thống-sứ THOLANCE, vì Ngài cũng như quan PASQUIER, ở Đông-Pháp đã lâu năm và am-hiểu hết nguyện-vọng và sự cần-thiết của dân-chúng. Song những người Bắc-kỳ vì chung một máu-mủ với người Trung-kỳ, nên cũng phải một lòng thờ kính vua. Vả lại có đến 99 phần trăm trong dân, nghĩa là tất cả dân quê và thợ thuyền vẫn còn giữ lòng tôn-quân như xưa. Cái lòng tôn-quân của dân ấy, thật là thích-hợp với hiện-tình trong nước. Sự tấn-bộ của nước Nam muốn cứ theo trật-tự mà tiến-hành thì phải dựa vào lòng trung-thành với Chính-phủ Bảo-hộ và nhà Vua đang trị-vì.

Lời nói ấy thật hợp với chân-lý. Ai ai cũng công-nhận rằng toàn-thể dân Pháp Nam đều một lòng hoan-nghênh cuộc Bắc-tuần của Hoàng-Thượng vào tháng *Décembre* này. A. T.

III

Nhờ tôn-miếu oai phong lẫm-lẫm,
Vận thái-hòa lại lắm tài-năng ;
Tôn-nghiêm tướng-mạo ai bằng,
Tính-tình bình-dị nói-năng nhũn nhường.
Thói kiêu-căng vẫn thường ghét bỏ,
Vẻ tươi cười thực rõ hào-hoa ;
Thanh-cao không nhiễm tính tà,
Mỗi khi chiêm-yết ai mà không tôn.

MALHERBE

Đến tháng sau, tỉnh Hà-nội sẽ vui mừng nghênh-tiếp một vị anh-quân còn thanh-niên và hòa-nhã, khi Ngài đăng quang thực đã mở một kỷ-nguyên mới ở trong lịch-sử Đông-Pháp. Nay làm lễ sinh-nhật Ngài và những học-sinh Pháp Nam rất ca-tụng một vị « Hoàng-đế anh-tuấn » đã ban cho một ngày nghỉ thêm bất ngờ.

« Một vị Hoàng-đế anh-tuấn », ký-giả dám tự-phụ là đã tìm được một huy-hiệu rất xứng-đáng. Trong một bài đã đăng ở bản-báo ký-giả đã nói qua đến cái phong-nhã của Ngài. Ai đã được cái vinh-dự gần Ngài, nghe Ngài nói đều cũng đồng-ý như tôi mà cả quyết rằng Ngài rất hòa-nhã. Ít lâu nữa, khi Ngài tới Hà-nội, những người được chiêm-yết thì ngay từ lúc đầu sẽ cảm-phục cái phong-nhã, cái tính bình-dị của Ngài, không có chút bệ-vệ kiêu-căng gì, nhưng vẫn giữ cái uy-nghi khiến người phải tôn-kính.

Hoàng-Thượng có tướng-mạo tôn-nghiêm làm tăng thêm oai-phong của các người siêu-quần. Tính-tình Ngài gồm đủ nết tốt của hai dân-tộc Pháp-Việt. Ngay lúc mới được chiêm-yết, ai cũng nhận biết Ngài là một người An-Nam hoàn-toàn, và lại là một người *Parisien* rất lịch-sự. Ta nên ca-tụng cái công-phu của quan Nguyên Toàn-quyền CHARLES và phu-nhân đã đào-luyện cho Hoàng-Thượng có một cái nhân-cách như thế. Hai Ngài đã chỉ-dẫn cho Hoàng-Thượng nhận biết

và thưởng-thức mọi vẻ thuần-túy của văn-minh Thái-tây và không có để cho nhiễm một tính gì kiêu-hãnh. Cái văn-hóa nước Pháp vẫn là văn-hóa thích-hợp cho « người có nhân ». Mà đức Bảo-Đại thực là một « người có nhân » vậy.

Ngài đã lưu-học ở nước Pháp lâu năm, nên Ngài đã biết yêu qui kinh-thành *Paris* là trung-tâm-điểm của văn-hóa Thái-Tây và Ngài cũng xem xét hết mọi tỉnh Pháp để biết kỳ-phong mỹ-tục và phong-cảnh thiên-nhiên của mỗi tỉnh mỗi khác. Ngài tư-tưởng theo phương-pháp khoa-học của người Pháp và trước khi Ngài hồi-loan, lên ngôi Hoàng-đế, Ngài đã trải một cái thời-kỳ huấn-luyện tâm-tình, và đã được những nhà học-thức uyên-bác hướng-dẫn cho xem xét đủ mọi vẻ đẹp của văn-minh Thái-Tây.

Hoàng-Thượng học trường Trung-học, trường Chính-trị, học các tiếng ngoại-quốc, Ngài đã đến chứng-kiến nhiều đại-hội, ngự cùng hàng với Vương-tướng các Triều-đình và danh-nhân Âu-châu; Ngài đã ngự ở các nhà chào, ngồi bên quan Giám-quốc nước Pháp và Thái-tử nước Anh, nghĩa là bên một vị Quốc-trưởng hiện-thời và một vị sau này sẽ lên ngôi Quốc-trưởng, trong hai nước hùng-cường nhất châu Âu. Chẳng nói ai cũng biết rằng sự giao-thiệp với những vị tối-cao trong chính-giới như thế, tất có ảnh-hưởng nhiều cho Hoàng-Thượng biết gìn-giữ uy-phong. Những hoàn-cảnh ấy khiến cho Ngài biết cái uy-nghi của thiên-chức Ngài sau này. Ngồi bên một vị Thái-tử mai-hậu sẽ lên ngôi vua nước Anh, tất Ngài đã hiểu biết trước cái nghĩa-vụ của ngôi Hoàng-đế Việt-Nam.

Ngài khác hẳn với những ông Hoàng một nước nhỏ như những vị vương-trưởng ở các tiểu-quốc cận-đông mà ta đã thường thấy ở một vài phim ảnh; nhưng Ngài đường-đường một vị anh-quân, có học-thức cao-siêu, am-hiểu mọi vấn-đề quan-trọng về chính-trị. Ngài muốn cầm quyền lấy và cũng như vua Louis XIV hồi năm 1661, Ngài cho chức-vụ của một vị quốc-trưởng là « uy-nghi hùng-tráng và lý-thú ». Thật thế, bây giờ đem những ý-tưởng đã học ở trường chính-trị khi trước ra mà thi-hành, còn gì lý-thú hơn. Theo như lời hoàng-hậu Catherine II đã nói, Hoàng-Thượng sẽ « chính-thức hành-chính » và theo như lời nói nôm là Ngài sẽ « dùng tay làm việc ». Hoàng-Thượng còn đang độ thanh-niên và cường-tráng, Ngài có thể hoài-bão những hi-vọng lớn-lao và thực-hành những vấn-đề trước kia chỉ suy nghĩ ở trong trí hay xem xét ở trong sách.

Dù còn anh-niên mà trí-tuệ rất già giặn; Hoàng-Thượng có vẻ rất tôn-nghiêm mà không khô-khắc; tên Ngài sẽ ghi vào Thanh-sử cùng với những việc cải-lương to-tát mà trí sáng-suốt của Ngài đã nghĩ ra.

Những người bản-xứ tất phải hiểu biết bản-phận mình là nên tôn-kính, yêu qui một đấng anh-quân có đủ tư-cách để thân yêu dân và mưu-đồ hạnh-phúc cho dân vậy.

Còn như bọn ta là dân Pháp, ta cũng vui lòng được gặp một ông vua trung-thành, chân-chính, sẵn lòng giàn xếp mọi việc khó-khăn có thể xảy ra trong sự giao-thiệp hai nước, vì Hoàng-Thượng vẫn nhận biết rằng: Quyền-lợi nước Nam có mật-thiết với quyền-lợi nước Pháp ở Đông-Pháp. vì Ngài vẫn có lòng yêu-mến nước Pháp như một bảo-mẫu đã trông coi Ngài trong lúc mới lớn lên, đã mở-mang trí-thức, đào-luyện tâm-hồn Ngài, và đã trau-giồi cho Ngài những đức-tính của một dân-tộc mà mọi nước phải công-nhận là có nhiều đức-tính rất hay. *(Dịch báo A. T.)*